

Huệ Minh

Đêm nay có nguyệt thực không?



Trăng đang lên!

Ánh nắng chói chang đã tắt từ lâu. Sương lạnh chiều hôm bắt đầu buông xuống cánh đồng còn nóng hôi hổi. Chỗ mặt trời vừa lặn một cách chậm rãi tỏa ra một vùng đỏ rực lan đến nửa vòm trời. Càng xa, sắc đỏ càng nhạt dần. Nền trời xanh thẫm nổi lên dăm viên ngọc bình dị - những ngôi sao cô đơn mới mọc chuẩn bị khoe sáng với chị Hằng đang lấp ló sau đám mây trắng xốp, ngập ngừng trôi. Rồi trăng nhô ra, từ từ. Lúc đầu, như có bàn tay nào đó lùa mạnh vào đám mây, gạt nó sang một bên để trong nháy mắt, vành trăng tròn vành hiện ra. Lúc này, đường chân trời thẫm lại rồi mờ dần. Trời tối hẳn...

Ngửa cổ dốc cạn chén rượu vào miệng, Bảo không hề thấy đỡ khát, tâm trí vẫn hoàn toàn tỉnh táo. Tửu lượng của anh rất khá nhưng chưa khi nào anh uống quá vài chén nhỏ. Anh chẳng thấy ham hố gì cái trò chạm cốc côm cốp, chúc tụng hàm bà lằng và đỏ gay mặt mũi tranh luận bắn cả bọt mép ra ngoài rất những chuyện vô bổ mà sau khi tàn cuộc, chẳng ma nào nhớ được mình đã ba hoa, phét lác những gì... Hôm nay lại khác. Bảo ước mình say tít cung thang thì hay biết mấy! Ít nhất là có vài giờ để anh bình tĩnh hơn. Đúng ra là để anh hoàn hồn lại, cho anh dũng khí bước vào ngôi nhà nhỏ im lìm

còn thơm mùi khói hương u buồn kia.

Mẹ kiếp! Trời thì đẹp thế, mây sao trắng thế còn trăng thì sáng thế! Anh lại đang ngồi ngất ngưỡng trên cầu bắc qua hồ Ba Mẫu mà tu rượu tì tì! Gần một chai Nếp Cẩm rồi, chẳng nước non gì. Chà! Rượu Nếp Cẩm bao giờ cũng hay. Bảo thấy nó hay gấp nhiều lần các loại rượu bia nhạt thếch khác. Chúng nó thật ngu! Cứ bảo là rượu làm người ta quên sự đời. Hay ít ra, nó làm người ta bớt sợ hãi. Đéch phải! Trừ phi Bảo uống đến say mềm, mất hết cảm giác và gục ngay tại đây. Còn không, anh vẫn nhìn thấy khuôn mặt trắng như sáp, đôi mắt thất thần của Nga, đôi mắt ngày xưa lúc nào cũng tỏa ra thứ ánh sáng tinh nghịch, rờ rờ niềm vui sống ấy giờ đã tắt lặng trước mắt mát quá lớn mà cô ấy phải gánh chịu. Anh vẫn nhìn thấy thân hình dập nát, rướm máu và mềm oặt của thằng Tâm nằm thẳng trên vạt cỏ cạnh lò gạch nhà Nam Vân. Khi đặt vòng hoa trắng lên mộ thằng Tâm, Nga lẫn ra bất tỉnh. Mấy bà nạ dòng quanh xóm thấy thế khóc om cả lên và tìm cách dìu cô về nhà.

Chẳng ai để ý đến Bảo, ông chủ tịch xã điềm đạm, phong độ đang hí húi sửa lại tấm ảnh của thằng Tâm cho ngay ngắn... Nghĩa địa chiều hôm chỉ sau một lát đã vắng hoe hoắt. Nắng cuối ngày vàng ửng thân nhiên vung xuống dương gian một lượt ánh sáng mỏng tèo. Chờ mọi người đi khá xa, Bảo mới nặng nhọc leo lên đường cái, men theo bờ mương uốn quanh làng về nhà...

Trăng lên cao gần đỉnh đầu, vãi thứ ánh sáng của vàng tan chảy lên ruộng đồng, nhà cửa, đất đai một cách phung phí. Từng vệt cỏ lớn dưới chân cầu ven hồ Ba Mẫu chuyển thành màu xanh ánh trắng non tơ, mơn mớn. Trăng trải từng vốc hạt tám vàng lóng lánh, bé li ti xuống đám lá sen già cỗi, xanh xỉn khiến chúng trở nên mờ màng hơn. Lác đác vài đài sen đơn độc, xanh nhờ nhờ ngoi cao lêu đêu khỏi chòm lá đông đúc, đung đưa la đà theo gió.

Lại có những bông sen đã nở tóe ra, chỉ còn vài cánh lá tả sắp rụng xuống mặt hồ, khép nép đứng bên những bông sen đang thời kỳ đẹp đẽ nhất, búp tròn căng, thon dần rồi chụm lại phía trên, nhẹ nhàng tỏa ra một mùi hương tinh khiết, nồng nàn... Bảo nhìn cả hồ sen rộng mênh mông đang bình yên tắm dưới ánh trăng với vẻ bực bội. Anh cười gằn, vung tay ném chiếc cốc đang uống dở ra giữa hồ. Một tiếng "tõm" vang lên. Anh lại mắt môi mắt lợi quăng nốt cái chai rỗng xuống nước rồi đưa tay vuốt ngược mái tóc, xốc lại cái cổ áo xộc xệch và đi nhanh về phía nhà Nga... Bước vào đến cổng, anh hắng giọng rõ to, vẻ tự tin:

- Nga à! Có nhà không vậy? (Sao mình sợ gặp cô ấy thế này?)

- ...

- Nga...

- Tôi ở đây!

Từ trong sân nhìn ra, dưới ánh trăng màu cỏ úa, Nga đang ngồi bó gối trên tấm phản gạch ở giữa vườn. Anh cũng đã từng vài lần ngồi ở đó dù chưa có lần nào vui vẻ cả.

- Mọi việc xong xuôi cả chưa Nga? (Ngu thế, mình hỏi gì vậy nhỉ? Chôn cất thằng Tâm xong xuôi hay đời cô ấy thế là xong xuôi? Mà xong thế nào được? Rồi cô ấy sẽ sống ra sao khi không có thằng Tâm?).

- Tạm ổn rồi! - Giọng Nga khan khan, không cảm xúc.

- Trăng đêm nay đẹp quá! (Ồ kìa, vô duyên chưa? Lúc này mà còn nói tới chuyện trăng với sao! Mình không kiểm soát nổi cái lưỡi chết tiệt của mình nữa rồi! Ngôn ngữ thi nhau ủa ra khỏi mồm như một đàn dê, kêu be be âm ỉ thế này ư? Có lẽ mình nên câm như hén mới mong không thất thố. Thật lạ, mình rất hay có cảm giác thất thố trước Nga, kể từ cái đêm cô ấy tát cho mình mấy cái đau điếng. Nga đã dùng hết sức để giáng cho mình mấy cái tát đó nên nó kêu bôm bốp. Trước khi cảm thấy đau, có cảm giác như hai má

mình bay đi đâu mất. Ngạc nhiên, mình sờ lên mặt, trong khoảnh khắc, đôi mắt Nga lộ ra cái hốt hoảng, ngỡ ngàng của một bé gái. Có lẽ cô ấy cũng thấy quá bất ngờ! Chính trong cái khoảng lặng bất ngờ đó, mình đã nhìn Nga, nhìn ghê lắm, và mình nghĩ rằng, mình phải ôm cô ấy cho bằng được. Không, mình phải yêu cô ấy cho bằng được...).

- ...

- Tôi vừa ở hồ sen về, hôm nay các già không tập hát trống quân ở sân đình... (Sao Nga chẳng nói gì thế này? Các già hát hay không hát liên quan gì tới cô ấy chứ? Ừ, mà sao hôm nay lại không hát trống quân nhỉ? Hồ sen, phải, Nga đã tát mình khi mình dám nhào người hôn cô ấy trên cái cầu gạch sắp đổ ở hồ sen. Đêm ấy có nguyệt thực, đám trẻ từ chiều đã nháo nhào về chuyện gấu ăn mặt trăng. Chúng khua trống, gõ thùng mừng, xoong nồi râm ran cả xóm khi vầng trăng dần dần bị ăn mất gần hết. Chi đoàn thanh niên đang họp cũng giải tán, kéo về sân đình. Nga thì không, cô ấy ngồi trên cầu, đôi chân đung đưa ngập trong làn nước mát lạnh, gương mặt háo hức nhìn lên mặt trăng. Trông cô ấy thật non nớt và cũng thật quyến rũ. Thế là mình len lén lại gần. Lúc đó, mình hầu như không thở. Đúng, có cảm giác lúc đó mình không thở nữa. Rồi như một tên trộm, mình vội vàng ôm chặt lấy cô ấy và hôn. Nhưng cũng chưa thể gọi là hôn vì đôi môi sần sùi khô cháy của mình vừa chạm vào làn da mịn màng mát lạnh của Nga thì cô ấy đã tát mình rồi (!). Nhìn cô ấy bỏ chạy, mình tỉnh ra ngay và nhận ra tình cảnh lố bịch của mình. Mặt trăng, cho đến tận lúc ấy, cũng chưa thềm ló ra... Tần ngần, mình nhảy lên chiếc thuyền của Nga, bơi thực mạng ra giữa hồ, đến quá nửa đêm mới lủi thủi về nhà...).

- ...

- Lâu lắm rồi, tôi mới được ngồi gần Nga thế này! (Nghe giọng có vẻ tán tỉnh quá! Nhưng mình chẳng thấy ngượng, thế là thế nào nhỉ? Mà cô ấy cũng

có thêm để ý đâu. Ngày xưa, khi chấp nhận tình yêu của mình, Nga nói: "Sao cứ theo tôi mãi thế?" rồi nhìn mình thật dịu dàng. Và cô ấy cười. Nhìn Nga cười, lòng mình sáng bừng lên. Rồi cô ấy dí tay vào mũi mình, nói câu thứ hai: "Người đâu mà lì! Ghét cái mặt!". Mình nắm vội ngón tay của Nga, đưa lên miệng và cắn chặt lấy, mặc kệ cô ấy kêu đau. Hai đứa cứ đứng vậy, Nga thì nhăn nhó, còn mình vẫn mút chặt ngón tay của cô ấy trong miệng. "Từ mai không phải ngồi trên bờ nữa, xuống hái sen với người ta. Mở miệng ra, trả người ta ngón tay, đau chết đi được!". Không thể tả nổi cảm giác sung sướng của mình lúc đó. Mình cứ đứng đực trên cầu, mặt mũi rân rân, miệng chỉ muốn hét thật to, mặc kệ Nga quay người quảy gánh sen đi từ lúc nào...).

- ...

- Năm nay có lẽ được mùa! Lúa ngoài đồng tốt lắm, nhà mình thế nào? (Chẳng biết nói gì cả! Giờ thì lời lẽ lại bay biến đi đâu hết rồi? Giá Nga cứ nhìn mình căm giận, hoặc quát vào mặt mình "Xéo đi!", có lẽ mình sẽ thấy dễ chịu hơn, đằng này... Ngày xưa, lúc còn yêu nhau, cô ấy thật ngoan hiền, đầm thắm. Mình vẫn nhớ những ngón tay thon thả Nga lùa vào tóc khi mình hôn cô ấy, nụ hôn dài và nóng bỏng. Nhớ thân hình mềm mại của Nga khi cô ấy nép vào ngực mình tin cậy. Nhớ làn da nâu mịn mượt, nhớ mùi thơm nồng nàn khi mình ôm cô ấy vào lòng... Một lần, mình phải dự lớp tập huấn quản lý trên tỉnh, nửa tháng không về nhà. Những ngày đó mình nhớ Nga quay quắt. Buổi tối, háo hức tới hồ sen, mình ôm bổng cô ấy lên: "Nhớ anh không?". Nga không nói, chỉ gật đầu, lại cười. Nụ cười làm mình mê mụ, đặt vội cô ấy xuống thăm lá sen hai đứa vừa trải. Mình cứ siết cô ấy thật chặt, đôi môi tham lam của mình cuống quýt lần tìm... Vũ trụ lúc ấy ngừng quay, trăng không sáng và gió thì ngừng thổi, chỉ còn hơi thở dịu dàng, mùi thơm ngọt ngào của cơ thể Nga quyện với mùi hương nồng nã của lá sen già bị đè nát bao phủ hai đứa. Mình như chết đi rồi lại sống lại với những ước muốn

thật điên khùng, những khát khao được chinh phục. Cảm giác sung sướng vì được yêu thương, dâng hiến khiến mình rung động tận tâm can. Đến nửa đêm, mình mới mặc lại chiếc áo còn thấm đẫm mùi sen cho Nga rồi hai đứa dắt nhau đi về... Sau đêm ấy, trò chơi chồng vợ trên chiếc thảm lá sen trải dưới chân cầu được cả hai say mê chơi, đến tận lúc thu tàn...).

-...

- Tôi thành thật chia buồn! (Trời đất ạ! Giờ mới nói được câu hân hoi tử tế! Sao lúc nào mình cũng chỉ gặp Nga khi cô ấy buồn nhỉ? Ngày mình chia tay với Nga để lấy Dung, mình đâu ngờ cô ấy lại bỏ làng đi, mà lại còn đi rất lâu nữa, mà lại còn sống một mình, không muốn cùng ai. Cô ấy chỉ về làng khi thằng Tâm đã sáu tuổi, cái tuổi phải đến trường).

- ...

- Nếu cần gì, Nga cứ nói, tôi sẽ giúp! (Ồ hay, mình lại nói lung tung trước mặt cô ấy rồi! Đêm ấy, cũng lại có nguyệt thực, mình hẹn mãi Nga mới chịu ra hồ sen. Mình dự định sẽ nói hết với cô ấy, chia tay như thế để mình đỡ áy náy, không, không chỉ là áy náy, mà xấu hổ. Đúng, để mình đỡ xấu hổ! Mình muốn vun vén nốt những mảnh danh dự đã bị móc ăn dần gần hết khi toan tính rồi bỏ cô ấy nhưng chưa kịp uốn lưỡi thì cô ấy đã nổi điên lên. Mình vẫn nhớ ánh mắt giận dữ Nga đã nhìn mình trước khi hét lên "Đồ hèn!" rồi bỏ đi. Lúc đó, mình vẫn thấy cô ấy xinh đẹp vô cùng. Y như ngày nào mình giống thằng ngơ, lẻo đẻo đi theo cô ấy khắp nơi. Hầu như ngày nào mình cũng tìm cách nhìn thấy Nga, đi theo cô ấy, khi thì từ đồng về nhà, lúc lại từ hồ sen tới chợ huyện...).

-...

- Nga đã ăn uống gì chưa? Dù thế nào cũng phải để ý đến sức khỏe chứ? Máy ngày nay bận quá, muốn tới thăm Nga mà không được, Nga thông cảm! (Thực ra, mình có bận rộn gì đâu. Ruột gan mình như lửa đốt vậy, nhưng

biết nói gì với cô ấy. Thế đấy, vẫn im lặng, vẫn đứng đưng như không! Ngày Nga bỏ làng đi, dân tình ầm ĩ một thời gian dài. Mình thì chẳng dám hé răng, ngày ngày đóng vai kẻ bị bỏ rơi với vẻ mặt ủ rũ. Mình có đi tìm, và cũng chờ đợi dù biết, cô ấy sẽ không trở về, ít nhất là thời gian đó... Một năm sau, mình cưới Dung. Cuộc sống mình lập tức đổi khác. Vốn liếng của Dung rất khá, bố vợ mình cho hai vợ chồng hẳn một nếp nhà. Dung mê mình nên cô nàng hoàn toàn hạnh phúc và rất yên tâm vì Nga đã bỏ đi. Ngày ấy, nếu Dung không si mê mình đến thế, không tìm mọi cách gần gũi mình, chắc mình không nghĩ tới chuyện bỏ Nga. Dung lại là con gái bí thư huyện ủy. "Cậu có thích nó không, tớ gả cho? Nó ngoan lắm, lại đảm nữa, nhiều thằng tán tỉnh thế nhưng nó đã chọn cậu...". Nếu chỉ vậy cũng chẳng vấn đề gì, đằng này, Dung công khai theo đuổi mình, cô nàng đến, làm thân với cả nhà. Và mẹ mình thì mê tít, không như với Nga, ngay từ lúc yêu nhau, bà đã phản đối quyết liệt: "Lấy vợ xem tông, lấy chồng xem giống. Bố con Nga cờ bạc, rượu chè be bét suốt ngày. Còn mẹ nó thì đã bỏ chồng, bỏ con để theo một tay nghệ sĩ nửa mùa nào đó từ ngày con bé mới ba tuổi. Cái tông nhà nó nào có ra gì mà anh cứ mê muội đâm đầu vào!". Lúc đầu, mình không nghĩ như mẹ, cũng chẳng bận tâm đến Dung. Nhưng dần dà, mình bắt đầu tính toán. Mình biết, nếu lấy Dung, mình sẽ được rất nhiều, chức chủ tịch xã sẽ nằm trong tầm tay vì mình đang là một cán bộ trẻ có năng lực của ủy ban xã. Công bằng mà nói, Dung cũng khá đẹp, lại giỏi kiếm tiền, lại vén khéo, chỉ mỗi tội lùn, cái gì cũng ngắn và tính nết thì lạnh chanh, xốc nổi. Chỉ có một điểm Dung ăn đứt Nga, là Dung rất lẳng. Vừa lẳng vừa điệu. Vẻ điệu đà hồn nhiên và có chút yếm thế khiến lòng tự ái của thằng đàn ông trong mình được thỏa mãn. Quỷ khiến ma xui ư? Không. Danh vọng ư? Cũng một phần. Những lời căn nhắc cấm đoán của mẹ? Không hẳn. Thế thì vì cái gì nhỉ? Vì cái gì mà mình lại lén lút ngủ với Dung? Đến lúc ấy thì mọi việc thực sự

hông dần. Và Nga biết chuyện. Cô ấy không nghe mình thanh minh, không trách cứ dù một lời. Cô ấy tránh mặt mình và lặng lẽ bỏ làng đi... Thực ra, chưa khi nào mình thấy thanh thản kể từ ngày Nga bỏ đi và càng day dứt hơn khi cô ấy đem thằng Tâm trở về, ra ủy ban xã xin thầu lại hồ sen và tới trường xin học cho con. Giấy khai sinh của thằng Tâm mang họ mẹ. Bố Nga đã mất, cô ấy sống một mình với con trai, lặng lẽ, nghèo khó. Sáu năm, đủ để người ta quên rất nhiều chuyện, trong đó có chuyện tình cảm của mình và Nga. Ngay cả Dung cũng chẳng bóng gió ghen tuông gì, bởi Dung rất đời thường và ít tinh tế. Sống với nhau mười mấy năm, có hai mặt con, Dung vẫn không thay được tính, đổi được nét dù chỉ chút ít, vẫn là cô hàng xén ở chợ thị trấn, so đo xém đếm toàn những chuyện lật vặt, chỉ thích đọc tiểu thuyết điểm tình chữ to thuê ở các quán truyện cũ rồi về mơ mộng, kiểu mộng mơ nửa vời, sáo rỗng khiến mình nhiều lúc phát chán. Giá cô nàng cứ mộc mạc, đừng dờ giăng dờ đèn, có lẽ mình sẽ đỡ ngán ngẩm hơn. Việc dạy dỗ con cái cũng vậy, hai đứa con gái, giống y tính mẹ, học hành làng nhàng, rất thích làm đom, chỉ được cái ngoan ngoãn... Mình biết, Nga như ly rượu mạnh, mình đã say mê uống và bị ám ảnh suốt đời).

- ...

- Nga nói gì đi chứ? Mười mấy năm qua rồi, Nga vẫn chưa tha thứ cho tôi ư? (Thật tồi tệ, chỉ khi nào có chuyện xảy ra với Nga, mình mới gặp được cô ấy, nói được dăm câu ba điều dẫu Nga chẳng bao giờ thèm nghe. Mười năm qua, cô ấy thờ ơ đi ngang qua cuộc đời mình, cặm cụi làm lụng nuôi thằng Tâm ăn học và chăm sóc hồ sen. Với cô ấy, mình không còn tồn tại, không còn hiện hữu nữa. Mình thì không thể, mình lẳng lặng để ý thằng Tâm lớn lên, học cấp hai rồi vào trung học. Mình tìm đủ cách, vẫn không sao giúp đỡ được mẹ con cô ấy dù chút ít, bởi Nga không chịu nhận sự giúp đỡ ấy. Mình yêu nó, không hiểu sao mình rất yêu thằng bé. Mười sáu tuổi, nó cao lớn,

khỏe mạnh, học hành giỏi giang và rất thương mẹ. Ngoài giờ học, nó còn làm đủ việc mong mẹ đỡ vất vả. Nó cứ đòi đi đóng gạch thuê để kiếm tiền phụ thêm cho Nga dù mẹ nó không đồng ý. Giờ thì nó chết rồi, chết vì sập cái hầm khi nó đào đất đóng gạch. Cái hầm hầm ếch oan nghiệt ấy đã vùi kín thằng bé mấy giờ liền khi nó mãi mê khoét sâu từng xẻng đất để chọn bằng được dẻo đất tốt, đóng gạch phơ loại một, tiền công sẽ nhiều hơn. Nó đã say sưa đào, đã hào hứng khoét sâu thêm mãi mà không để ý đến chuyện nguy hiểm vì đây là đất phù sa, rất toi xóp. Thằng bé không có kinh nghiệm nên chuyện đau lòng đã xảy ra. Nghe tin nó chết, mình như người bước hụt, trời đất bỗng tối sầm, tim mình đau buốt. Mình chẳng cần để ý gì đến xung quanh, chân không giày, cuống cuống chạy về bãi Nổi. Nhìn thằng bé nằm như ngủ, gương mặt vẫn phẳng phất buồn, nỗi ân hận trong mình trào lên dữ dội. Mình ao ước giá được làm lại, nhất định mình sẽ quyết định khác, ít nhất là không cho thầu lò gạch ở triền sông như thế này...).

- ...

- Mấy hôm nay Nga có ra hồ sen không vậy? Tôi thấy sen nở nhiều lắm, ngày mai đi hái kéo muện! (Từ ngày Nga về làng, hồ sen mới có người chăm sóc, mấy năm cô ấy bỏ đi, chẳng ai chịu nhận thầu, người ta còn định dọn hồ nuôi cá. Giờ thì đám thanh niên trong làng chỉ thích ra hồ sen tâm sự, chẳng khác gì mình ngày xưa. Có đứa nào biết được, lá sen già trải xuống bờ cỏ có mùi rất thơm không nhỉ? Nhất là khi lá đã nhàu, đã quyện với mùi hương cơ thể của người thương. Lẽ ra thằng Tâm không chết, nó cũng đã đến tuổi hẹn hò, nó lại rất thích đi hái sen giúp mẹ. Lẽ ra nó phải là con trai của mình, vì nó là con Nga. Lẽ ra mình không nên lấy ai ngoài cô ấy, mình cũng không nên làm chủ tịch xã làm gì để giờ đây mọi thứ đều hồng bét và không thể cứu vãn được...).

- ...

- Đêm nay có nguyệt thực không Nga? (Sao mình lại nghĩ đến nguyệt thực lúc này nhỉ? Hơn mười năm qua, mình hầu như không để ý tới điều đó. Mình còn bận tìm cách cất những dải đất gần đường lớn để bán. Dĩ nhiên, mình và bố vợ của mình, giờ đã là một nhân vật quan trọng của ủy ban tỉnh, cũng mua được vài suất với giá rẻ như cho không. Thời gian này, đất bỗng lên giá, mỗi suất lời vài trăm triệu, Dung đang sung sướng phát run mấy tháng nay, cô nàng đưa ra bao nhiêu dự định buôn bán to nhỏ, chẳng hiểu có làm được gì không với tính khí ấy... Sau đó, mình còn bận chạy đôn chạy đáo xin kinh phí làm đường, xây trường, trạm y tế cho xã. Mỗi lần như vậy, nhà mình lại có thêm một cuốn sổ tiết kiệm với số tiền đủ để gia đình mình sống cả đời. Rồi đến việc cho bao thầu các lò gạch khu bãi Nổi. Phải lo lót chán chê, tiền rải khắp chốn việc mới thành. Hơn hai chục cái lò ngày đêm nhả khói làm tấp hết hoa màu của cả một vùng. Dân kiến nghị, lại tiếp tục xoay. Vừa xoay ở trên, vừa nghĩ cách giải quyết đền bù cho dân ở dưới, cuối cùng cũng tạm ổn. Nhưng mình đã không lường được nhiều điều tồi tệ có thể xảy ra ngoài sự tính toán, hay đúng hơn, không thể tính được. Mùa nước lên năm ngoái, hai đứa trẻ nhà chị Hoa rủ nhau đi câu cá ở bãi Nổi, bị ngã xuống một cái thùng dầu chết đuối. Cái thùng ấy do thợ làm gạch đào lấy đất. Họ đào quá sâu nên chúng không thể bò lên bờ vì tất cả đều trơn tuột, thẳng đứng. Người ta thấy hai đứa khi chúng đã nổi lên sau ba ngày tỏa đi khắp nơi tìm kiếm. Thằng em vẫn khur khur ôm cổ thằng anh, trông thật thương tâm. Bị mất liền lúc hai đứa con, chị Hoa phát bệnh tâm thần, suốt ngày lang thang hò hét ngoài đường, gặp đứa trẻ nào chị cũng nhận là con... Biết ra thì đã quá muộn, khắp bãi Nổi đều lổn nhổn những cái thùng dầu như vậy, người ta chỉ còn biết cấm con cái mình không được bén mảng ra đó, dù là làm gì. Đến lúc này thì mình thấy, mình thực sự sai lầm. Cái chết của hai đứa trẻ thơ ngây đã khiến mình mất ăn mất ngủ nhiều ngày trời. Dự tính

chấm dứt việc khai thác đất đai bờ bãi vào cuối năm nay, mình sẽ mất một khoản thu rất lớn vì nhà mình cũng có ba lò trong đó do chú em đứng tên. Mình chỉ ngại không thuyết phục được mọi người, món lợi lớn quá, hợp đồng khai thác phải hai năm nữa mới hết. Cả bãi Nổi xanh tốt, trù phú thế, sau vài năm đã hầu như không còn cây cối hoa màu. Triền sông giờ như một con rắn khổng lồ quần quai với những vết lở loét không thể cứu chữa vì làm sao có thể lấp đầy những cái thung đầu sâu hút kia? Mình sai rồi, mình là kẻ có tội khi đã dùng mọi cách, thậm chí dùng thủ đoạn để được trên cho phép khai thác bãi Nổi thế này... Đêm nay có nguyệt thực không nhỉ? Thằng Tâm chết rồi! Nó là con ai? Mình rất yêu nó! Tại sao mình lại yêu nó đến thế dù nó cũng như mẹ nó, chẳng bao giờ ỏ ề gì tới mình, tới tình cảm của mình? Trăng đẹp thật, thế này mà các già không hát trống quân ở sân đình thì tiếc quá!...).

- Khuya rồi, về đi!

- Tôi...

- Về đi!

- ...

Sương đêm thấm vào áo Bảo lành lạnh, anh vẫn đứng ngây thuồn trong vườn nhà Nga, hết nhìn cánh cửa đã khép chặt lại bần thần ngược nhìn trời, miệng lầm bầm: "Đêm nay có nguyệt thực không nhỉ?"...

Hà Nội, tháng 11/2005

H.M

Huệ Minh

Lão Ứng

(1)

- Chào lão Ứng! Lão lại say rồi! Chỗ này làm gì có chuột? Để cháu đưa lão về nhé?
- Tao vừa ra đến đây, về là về thế nào!
- Trăng đẹp quá lão nhỉ?
- Ôi chà! Trăng đẹp hay không tao vẫn phải cần đèn. Nhưng hôm nay trời đẹp thật. Gió mát như thế này, ngủ đồng cũng sướng. Mà mày về nhà đi chứ ? Khuya lắm rồi?
- Lão cho cháu đi cùng một lúc, cháu chưa muốn về!
- Hừm, cũng được. Nhưng con gái con đứa...
- Cháu chỉ xem lão bắt chuột một lát thôi!
- Thì đi! Cẩn thận không giẫm phải rắn rết hay mảnh chai lọ thì khổ!

oOo

Đêm thắm lại rồi hồng lên dưới ánh trăng mười bảy tròn đầy mỡ màng. Không gian tan loãng, đất trời ẩm ướt nở phình ra theo tiếng côn trùng, ếch nhái nỉ non. Tiếng kêu lúc thì uể oải, yếu ớt, kéo dài; lúc lại rộ lên âm ỉ, rộn ràng như hoan hỉ. Lão Ứng vừa đi vừa lảo đảo bập bềnh trước, tôi thập thò bám theo. Bờ ruộng nhỏ tí tẹo, cỏ mọc dày. Dưới ánh trăng mờ mờ, thỉnh

thoảng tôi lại bước hụt, thụt chân xuống bùn làm đi tong cả một khóm lúa. Cả cánh đồng lúa đang thì con gái, xanh đen dưới trời đêm. Gió làm từng đám ngã vào nhau, xào xạc, xô đẩy dúi dụi. Có những nhánh lúa mảnh mai còn dạt mãi xuống, nửa như giận dỗi, nửa làm điệu với bạn bè quanh mình. Có khóm lại bướng bỉnh, thân vươn thẳng đứng chỉ nhẹ đung đưa mấy lá lúa non tơ. Không gian nhộn nhịp, tung bừng trong vũ hội của họ nhà lúa. Những khúc hoan ca được cất lên trầm bổng, du dương làm tan đi sự tĩnh mịch, lặng lẽ của đêm mùa thu dù lúc này, chỉ có tôi và lão Ứng - một cách ngẫu nhiên - cùng tham gia vào cuộc chơi náo nhiệt của cỏ cây cùng trời đất. Đã từ lâu, tôi nghe dân làng kháo nhau rằng, lão Ứng là tay sát... chuột nhất vùng. Chỉ với một chiếc nghiền nhỏ, sắc như nước, một cái giỏ to tổ chẳng và những tiếng “chít chít” giống y như tiếng nói của họ nhà chuột, lão đi ra đồng. Chuột ư ? Bây giờ thì vô thiên lủng. Sức sống kỳ dị cùng khả năng sinh sản khủng khiếp của chuột khiến cánh nhà nông nhiều phen bải hoải nghĩ cách tiêu diệt chúng. Những bông lúa mảy măng bị cắn ngang toi tả rồi gom thành đống. Khoai, ngô bị gặm nhấm nhở nằm chỏng chơ cạnh hàng hốc do chúng đào làm nhà ở. Con người nhiều khi tưởng như bất lực trước tiếng rinh rích đầu đó của chuột vào những chiều chạng vạng trên đồng hoặc những đêm yên tĩnh trong nhà mình. Các loại bẫy, các loại bả chuột, thuốc chuột được phát kiến và tung ra. Chuột nhà dính bẫy, chuột đồng chết vì bả chuột, thuốc chuột và cả vì điện giật nữa, được gom lại chôn ! Cũng đỡ, nhưng ăn thua gì ! Chuột chạy ngang nhiên trên đường cái, chân đưa lên vuốt râu, mắt thao láo nhìn người qua lại. Chuột lao cả vào chân người đi làm đồng... Sự hiện diện của chúng trở nên quen thuộc và nhàm chán đến mức làm cho con người nghĩ rằng, đó là hiện tượng tất yếu của cuộc sống ! Rất tự nhiên, trong vùng mọc ra những tay săn chuột thiện nghệ. Thịt chuột - nếu biết cách chế biến với gia vị thích hợp - còn ngon hơn cả thịt gà vì rất

mềm và thơm. Người ta làm chuột sạch sẽ rồi luộc và ép cho khô nước, rắc lá chanh thái mỏng. Đó là món đơn giản nhất. Thịt chuột đem nấu giả cầy, tẩm ướp rồi nướng trên than hồng hoặc quay trong chảo mỡ đang sôi... Rất nhiều món nhậu được làm từ chuột khiến cánh đàn ông mê tít. Tôi chỉ được nghe kể lại chứ chưa khi nào dám thử - đơn giản vì tôi nhát dù thực tế, thịt chuột rất lành... Và thế là đủ các kiểu bắt chuột được người ta nghĩ ra.

Nhưng cách của lão Ứng thì độc nhất vô nhị. Xách giỏ, nghiền cùng chiếc đèn pin rất sáng, lão đi ra đồng, chúm miệng kêu “chít chít”. Tiếng chít chít của lão giống đến mức lũ chuột bị bé cái nhảm ! Chúng tưởng đó là tiếng kêu bầu bạn, tiếng gọi của tình cảm hay tiếng than vãn cần an ủi, giúp đỡ nên hăm hở chạy ra. Và khi ánh đèn pin chiếu vào, chuột ta tròn mắt ngạc nhiên, đầu nghiêng nghiêng, nhìn chăm chăm vào luồng sáng, không hề nghĩ đến chuyện ngộ nguây. Mắt chúng sáng lấp lánh, hơi đỏ và đầy nét đại khờ. Ánh mắt ngây thơ, hồn nhiên và thanh thản - ánh mắt mà chỉ trẻ con mới có, còn người lớn, tôi đảm bảo, đã đánh mất sạch từ lâu rồi - khiến thoáng chốc, ta như quên mất hàm răng chắc khỏe cùng sự phá phách ghê gớm của chúng. Tất cả những điều đó chỉ xảy ra không quá nửa phút. Và phập, chiếc nghiền nhỏ đã lao ngập lưng con chuột, tiếng chít chít tuyệt vọng vang lên. Chuột ta oằn người nằm duỗi ra, im ắng. Lão Ứng nhấc nghiền lên ngắm nghía, rồi bỏ tọt vào cái giỏ đã mở hom và bình thản cất bước. Tôi im lặng, mắt chăm chăm nhìn những thao tác thành thạo của lão rồi cũng lúp xúp chạy theo...

oOo

- Này, gần hai giờ sáng rồi ! Mà về đi, con gái con đứa... - Tiếng lão Ứng khàn khàn giục tôi.

- Được nhiều chưa hả lão ? Cho cháu xem một lát nữa ! Cháu không sao mà ?

- Mà lạ thật đấy ! Con gái con đứa...

“Em lạ thật đấy...” - Câu nói cửa miệng của Vĩnh ! Câu nói thân thuộc vừa dễ thương vừa đáng ghét trong suốt ba năm yêu thương nhau. Vĩnh bảo tôi rất lạ, chẳng giống một cô gái bình thường chút nào. Tôi lại thấy khác, thấy mình lẫn lộn trong họ một cách nhẵn nại dù điều đó nhiều lúc làm tôi chán cả bản thân mình. Ngày Vĩnh tỏ tình, cũng là một đêm mùa thu, trời thăm thẳm xanh, trăng vàng óng tươi cười, cỏ cây chứng kiến. Tôi thấy điều ấy thật lãng mạn. Thế rồi tan vỡ, giống như sự tan vỡ của bao mối tình. Và tôi đau khổ, giống như sự khổ đau của bao người đàn bà khác dù tôi không hề khóc lóc. Tiền đề cho việc kết thúc cuộc tình này là những trận cãi vã thường xuyên, mức độ tăng dần cho đến khi cả hai đều nhận thấy, tất cả đã mòn xác mòn xơ và thật khó cứu vãn.

Tay nải đựng những kỷ niệm tình yêu của tôi và Vĩnh lèo tèo dăm ba thứ nhỏ nhất, đến mức nhiều khi tôi hồ nghi, không biết có phải đó là tình yêu thật không hay chỉ là chút gì na ná như vậy. Thực tình, khi nhìn lại, tôi thấy kinh kinh, sao cả hai kỳ cục thế, dằng dai những ba năm rồi cuối cùng nhạt théch và lơ lửng. Có một điều làm tôi bức tức là Vĩnh đã không nói lời chia tay mà sử dụng cái chân lý thông thường cánh đàn ông tâm đắc: Lúc định rời khỏi một con người, tốt nhất là để cho người ta làm việc gì đó tổn hại đến anh trước. Và quả thực, tôi đã làm điều ấy với Vĩnh bằng một cơn tam bành rất chi đàn bà... Ngay sau đó, Vĩnh biến mất một cách nhẹ nhõm dù anh cũng thừa hiểu, cơn tam bành của đàn bà chẳng khác gì dòng sông chảy trong sa mạc, lúc đầu thì ào ào, cuộn cuộn; sau đó thì mất tăm mất tích, chẳng thấy đâu nữa. Cơn tam bành của tôi, khác gì đâu ? Cãi cọ với Vĩnh xong, tôi hả hê lắm dù nước mắt tràn mi. “Thôi, xong rồi ! Kiệt sức rồi ! Hết !”. Bụng bảo dạ như thế, hùng hổ như thế mà chỉ được vài tuần. Nhớ Vĩnh, nhớ đến day dứt, đến tội nghiệp lại dẫn dắt tôi. Tôi cay đắng tự chửi mình: “Đồ ngu !”. Nhưng ích gì ? Hình ảnh Vĩnh vẫn hiện ra vừa lung linh

vừa méo mó. Tình yêu là cái quái gì nhỉ mà khi có người ta lại nghĩ rằng chưa, lúc mất mới biết là có, vẫn ngỡ hầy còn ?

- Làm việc ở đó lâu chưa ? Sao không xin về gần nhà ? - Lão Ứng quăng giỏ chuột vào góc cái lều nhỏ dựng tạm cạnh bờ nương rồi ngồi bệt xuống cỏ. Câu hỏi của lão lôi tuột tôi về thực tại.

- Dạ, gần tám năm rồi lão ạ ! Cháu cũng đã thử xin nhiều lần nhưng không được. Bây giờ thì quen rồi. Có lẽ chẳng cần thay đổi nữa.

- Con gái con đưa, phải biết giữ gìn chứ? Tao thấy mày thật lạ, trông xinh xắn, ưa nhìn đấy, sao lúc nào cũng ủ dột ? Ăn mặc thì đơn giản. Lại thích thơ thẩn đăm chiêu một mình. Tính tình cô độc vậy, đàn ông nó không ưa đâu !

- Cháu biết rồi ! - Tôi gượng cười, thấy lòng đau nhói. Lão Ứng đã nói đúng. Và tôi cũng hiểu được những điều ấy, thậm chí hơn. Nhưng biết làm sao được vì tôi chẳng thể đổi thay nổi mình.

- Sáng mai nếu rảnh, sang tao đãi món này ! - Lão Ứng chỉ vào giỏ chuột tiếp tục - Ngon lắm, rồi mày sẽ thích cho mà xem ! Giờ thì về đi, gần sáng rồi.

- Thế còn lão ? - Tôi day mặt lên trời hỏi nhỏ.

- Tao ngủ luôn ở đây. Mai về sớm cũng được.

Im lặng. Cao cao trên đầu, lấp lánh chòm sao tua rua như một đám lửa nhỏ sắp tàn. Ông Thần Nông còng lưng khắc khoải nhìn xuống hạ giới vẻ trầm tư. Không gian thình lạnh mênh mang. Chỉ nghe thấy tiếng nứt nẻ của mặt đất, tiếng xào xạc của những cành cây đang nô giỡn dưới trăng. Tôi và lão Ứng, mỗi người đuổi theo một suy nghĩ riêng. Bỗng thấy nhẹ nhõm hẳn khi nhìn dáng ngồi xù xì, chắc nịch của lão. Thực ra, lão Ứng cũng hay đáo để đấy chứ? Vậy sao mọi người trong làng lại có ý xa lánh ? Nhà tôi và nhà lão chung ngõ. Một cái ngõ nhỏ xíu với hai hàng xương rồng thẳng tắp, chạy

tuốt vào tận sân mới rẽ làm hai. Ngoặt sang phải là ngôi nhà ba tầng quét vôi màu xanh nhạt với vườn cây ăn quả quanh năm xanh tốt - đó là nhà tôi. Còn bên trái - nếp nhà gỗ ba gian thấp tè của lão Ứng. Hồi tôi còn bé tí, lão Ứng đã có tiếng là rượu chè be bét và trộm vặt tùm lum. Bà Hình vợ lão - một người đàn bà nhỏ thó, mũi nhọn và có cặp mắt rất đẹp suốt ngày lui hụi thu dọn những thứ lão quăng ra khi say bí tỉ hoặc đến từng nhà nhỏ những giọt nước mắt trong vắt, to như hạt đỗ chảy trên khuôn mặt khắc khổ xin lỗi người ta: “Chồng em trót đại, các bác xá tội cho, em sẽ đền!”. Vì nhà tôi ngay cạnh nên thấy có “sự vụ” là tôi tốt đến ngay. Lúc nhỏ thì đứng ở bậc cửa bếp, héch mắt lên nhìn. Lớn hơn, tôi xăng xái chạy vào tận trong nhà, cũng thu thu vén vén cùng vợ lão rồi tí tê hỏi han. Chẳng để làm gì vì tôi chưa biết an ủi. Nhưng tôi cũng không rời mồm đến nỗi đi kể lể lung tung ra ngoài dù dân trong xóm rất thích nghe chuyện nhà khác để bàn tán, thêm dấm thêm ớt cho đỡ buồn tẻ cái sự đời vốn đầy nhọc nhằn, tù túng của họ. Lão Ứng uống rượu như uống nước lã. Cái bi-đông đã tróc sơn loang lổ, bẹp dúm một bên thân suốt ngày lão đeo ở lưng quần chưa khi nào cạn thứ dung dịch cay cay và đắng ngắt ấy. Thức nhắm của lão có khi là vài quả chuối xanh, hai ba quả khế, thậm chí một đĩa nhỏ rau luộc. Sang hơn thì lạc rang hay mấy bìa đậu phụ rán. Vậy mà lão đòi một mình một mâm trên phản, ngâm nga hàng tiếng đồng hồ. Còn bà Hình thì ăn cơm dưới đất, canh chồng. Họ không con cái nên sự trái khoáy ấy bà Hình cũng chiều lão được... Lúc đầu, lão Ứng uống tí tí. Khi rượu bắt đầu ngấm, lão cũng bắt đầu nói. Đông tây kim cổ, nghĩ gì lão nói ra tuốt nhưng chỉ làm bầm một mình. Tai liền miệng đó, lão nói thì lão nghe. Bà Hình vẫn im lặng. Chỉ đến khi say bí tỉ, lão mới bắt đầu cãi cọ, với chính mình. Câu trước thảm thì giảng giải, câu sau lão vông lên, gay gắt, gây gổ. Rồi lão dãn tay xuống phản, mắt vắn lên, miệng không ngớt lẩm bầm. Và cuối cùng, vài thứ trên mâm bay ra

ngoài. Khi thì bi-đông rượu, lúc vài cái bát, thậm chí cả mâm. Cáu quá, lão loạng choạng bước xuống, vớ lấy cái ấm nhôm quăng tiếp... Vì thế, nhà lão dùng toàn đồ sắt hoặc đồ nhựa. Bát sắt, mâm đồng. Thậm chí ghế ngồi cũng rất khó vỡ vì chúng nhẹ bồng, lẳng một cái bay tít ra tận góc vườn.

Sau này, tôi nhiều lần sang chơi nhà lão. Nghe lão độc thoại, mới kinh ngạc trước sự hiểu biết và trí nhớ tuyệt vời của lão. Hóa ra lão đọc rất nhiều và bốn ba cũng lắm. Mười tuổi, lão Ứng bỏ nhà ra đi. Vừa làm thuê lão vừa học. Hết chữ nho đến chữ quốc ngữ. Khi có một món tiền kha khá, lão nghĩ ngay đến việc học... Trôi dạt mãi bởi chiến tranh, loạn lạc và nghèo khó, lão bò lên tận Tuyên Quang, lấy một cô vợ nhỏ nhắn người Thái trắng - bà Hình bây giờ và sống ở vùng núi xanh ngắt hiểm trở, quanh năm sương mù vây phủ ấy gần ba mươi năm mới tìm về quê nhà. Chỉ tiếc rằng tạo hóa thường sinh ra con người và thổi vào linh hồn họ sự khập khiễng nhiều lúc trở trêu đến nực cười. Trường hợp lão Ứng cũng là một điều khập khiễng khi sự hiểu biết, trí thông minh của lão không khắc chế được những thói tật xấu không thể chấp nhận nổi trong mắt người đời. Và điều đó làm tôi day dứt, khó hiểu. Hình ảnh lão Ứng cùng bà vợ già nhăn nhuc, nhỏ như đứa trẻ mười lăm luôn quanh quẩn trong tâm thức tôi.

Cái nét trộm vặt của lão Ứng xem chừng khó chữa trị và rõ ràng là gây nhiều tai tiếng hơn cả bệnh nghiện rượu dù nó đã chấm dứt cách đây chục năm. Một đứa trẻ, bé nứt mắt như tôi cũng hiểu ngay rằng, lão đi chôm chia của người ta không phải vì túng thiếu gì. Một chục năm tha hương, lão đành dậm được khối của. Vườn nhà lão thì rộng, ngày nào bà Hình chẳng toòng teng hai rổ rau thơm ra chợ ? Tiền bán rau cũng đủ để vợ chồng lão sống rồi... Vậy mà... Hồi còn hợp tác, người ta bắt được lão ăn trộm ngô đánh đống ngoài sân kho. Đó là ngày lão bước vào tuổi năm mươi. Về sau, lão càng tự nhiên hơn. Cái gì dễ hớ hênh là lão vớ tất. Lối xóm đầu tiên còn thì

thầm to nhỏ, nghi nghi hoặc hoặc. Rồi người ta làm ầm lên; rầm rĩ, tức giận. Những thứ lấy được, lão đem bán đồ bán tháo để mua rượu uống. Cũng chẳng biết giải thích thế nào khi lão chỉ trộm vặt. Lúc cái nôi đã cũ, khi là chiếc áo đã hơi sờn vai. Rồi gà vịt, mà chỉ một, hai con mỗi nhà. Hết trộm gần đến trộm xa. Quanh xóm, lão khua khoắng chẳng chừa ai cả, trừ nhà tôi. Song mỗi nhà lão hỏi thăm không quá hai bận ! Vì thế, cứ động mắt cái gì người ta lại te tái đến gọi bà Hình và người đàn bà còm nhom ấy bèn hỏi hả vào hòm lục tiền. Đền ! Đôi mắt nâu tròn, trong veo như mắt trẻ thơ và không biết già đi theo năm tháng của bà Hình đã bạc màu hơn dù tôi chưa thấy bà nặng lời với lão Ứng bao giờ...

Huệ Minh

Lão Ứng

(2)

Dù trộm vặt thì lão Ứng vẫn là kẻ ăn trộm. Và trong quãng đời dài chinh chiến với việc chôm chia, lão cũng bị bắt dăm lần. Nhẹ thì phạt vi cảnh, đền tiền. Nặng thì lên huyện, bị giam mấy ngày rồi về. Chưa khi nào lão phải đi tù cả. Người ta chẳng thương gì lão mà thương bà Hình. Nhìn những giọt nước mắt chứa chan trên mặt cùng dáng vẻ lập cập cam chịu của bà, ai cũng mềm lòng.

Có lẽ tính thích cầm nhảm đồ nhà người khác của lão Ứng là một thứ bệnh trầm kha, một cái tật quái gở vô phương cứu chữa dù lão đã cố gắng. Chính

tôi nhiều lần, ngồi thừ một chỗ ở góc nhà, nhìn lão Ứng uống say rồi khóc hu hu như đứa trẻ và hứa rất chắc chắn với vợ rằng mình sẽ chữa. Xong, chứng nào lão vẫn giữ tật ấy. Hôm trước hứa hẹn đủ điều, vài bữa sau lại thấy lão lỉnh vào góc buồng, nhìn vợ xin lỗi người ta...

Tật trộm cắp của lão Ứng đột ngột chấm dứt sau cái chết của bà Hình, vợ lão. Đêm cuối cùng trước khi từ biệt cõi trần, dưới ánh điện vàng vọt ảm đạm và trước mặt rất đông bà con trong xóm, bà Hình bỗng tỉnh táo hẳn. Bà bắt tôi đỡ dậy rồi run run yêu cầu lão Ứng hứa một lời. Lão cuống quýt hứa rất trịnh trọng và thành khẩn... Nước mắt bà ứa ra, lão Ứng hốt hoảng vì hiểu rằng, có lẽ vợ chưa tin tưởng mình. Liếc thấy con dao ở góc nhà, lão bèn bước tới, nhanh như cắt chặt phăng ngón tay út của bàn tay trái rồi gắng gượng cười: "Bà thấy chưa ! Tôi thề mà !". Máu túa ra đỏ cả bàn tay khiến mọi người lạng đi. Đập mạnh vào ký ức tôi là hình ảnh lão Ứng mặt tái nhợt, mồ hôi lấm tấm rịn bên thái dương cố nén cơn đau với nụ cười méo xệch. Bà Hình, vẻ thanh thản hiện rõ trong cặp mắt đã đại dần. Có lẽ bà đã hoàn toàn yên tâm để ra đi. Còn ngón tay út của lão Ứng thì văng ra giữa nhà, nhỏ nhoi, cựa quậy và thắm đầy máu. Rùng mình, tôi nhắm chặt mắt quay đi, lòng trào lên nỗi xót xa với vợ chồng lão Ứng.

Cũng từ đó, xóm thôn lạng lẽ hẳn. Chuyện trộm vặt không còn xảy ra nữa. Lời thề với người chết như một sự bảo lãnh đáng giá cho việc cải đổi, sửa chữa của lão Ứng trước thiên hạ. Ngày tháng trôi đi với bao bọn bè của cuộc mưu sinh. Tôi cũng lớn lên, học đại học rồi ra trường. Suốt cả thời thiếu nữ trẻ trung cho đến giờ, hơn mười năm, tôi như chiếc đèn cù, ngoay ngoáy, xoay tít với những vấn đề của riêng mình cùng bao toan tính. Thực tế có, lãng mạn có, yêu đời có mà chán đời cũng có. Tôi đã yêu rồi bỏ. Lại yêu. Rồi lại bỏ. Vĩnh là người thứ ba. Ba người đàn ông ngón đứt của tôi mười năm có lẽ... Khi người ta nghĩ cho mình nhiều quá, lòng trắc ẩn cũng dễ mất

đi. Từ ngày bà Hình mất, tôi hầu như không sang thăm lão Ứng nữa... Cho đến tận đêm nay, tôi buồn, trống trải, run rẩy vì mệt mỏi, vì cay đắng. Còn lão Ứng, lão đang nghĩ gì ?

oOo

- Mày làm một ngụm cho ấm bụng ? Rượu nếp cẩm nhà Tư béo bên xóm Đoài đây ! - Lão Ứng đưa cho tôi bi-đông rượu đã cạn gần hết.

- Cảm ơn lão, cháu không uống !

- Say sao được mà lo... Thôi, về đi ! Tao vào lều ngủ đây ! - Giọng lão đã nhừa nhựa, líu ríu va đập vào nhau. Có cảm giác đến lời nói của lão cũng gập buồn ngủ. Vừa nói, lão vừa vứt cái ghế xuống bờ ruộng rồi chui vào lều.

Đúng lúc ấy, tôi nhìn thấy một bóng người lúi húi ở đằng xa. Hoảng hốt, tôi thì thào gọi lão Ứng:

- Kìa, lão Ứng ! Hình như có ai ở đằng kia ?

- Đâu, mày bảo chỗ nào ? Tao chẳng nhìn thấy gì cả ? Già rồi, mắt mũi kèm nhèm tợn ! - Lão Ứng thoát trở dậy, tỉnh táo hẳn.

- Kìa kìa ! - Tôi túm vào vạt áo lão, tự dưng lạnh cả người - Lão nhìn thấy chưa ? Thằng tay cháu chỉ đây này ! Gần đường cái cơ mà ?

- Chỗ vườn chuối nhà Hạ ấy à ?

- Vâng... Nó chui vào đó rồi lão ạ ! Đây... nó lại chui ra kia...

- Hừm ! Thằng nào láo toét thế ? Lại định chặt trộm chuối đây mà ! Để tao xem sao ?

- Lão cho cháu đi với ! - Tôi hốt hoảng.

- Mày run như cây sậy thế kia, đứng còn không vững nữa là... - Lão khẽ cười thành tiếng - Thôi, ngồi đây ! Tao về ngay !

- Không... Cháu sợ lắm, cháu đi cùng lão cơ ! - Tôi nài nỉ.

- Thôi được rồi, rõ là... Khẽ thôi nhé ! Nào, thở sâu vào ! Thế, đừng run lập cập nữa ! Bước đằng sau tao, được chưa ?

Tôi và lão Ứng khom người khẽ khàng tiến dần về vườn chuối nhà cô Hạ. Mặc cho tôi vất vả bò như hột hơi, lão Ứng tay cầm nghiền, nhanh như mèo và không một tiếng động, chăm chú quan sát phía trước... Năm buồng chuối rất to đã được chặt xuống để ở đầu bờ. Mùa này, chuối tây rất đắt. Chợ chuối - đêm nào cũng họp lúc gần sáng, cách đây chưa đến hai cây số... Kia rồi, thằng trộm đã hiện ra lù lù. Tôi trợn mắt ngạc nhiên. Bên cạnh, lão Ứng cũng ngẩn người. Tưởng ai, hóa ra thằng Khánh, con cô Tân xóm Đông - cô giáo dạy tôi hồi tiểu học. Nhà cô Tân nghèo lắm. Chú Nam, chồng cô hy sinh ở chiến dịch biên giới năm bảy chín khi thằng Khánh mới lọt lòng. Cô Tân bị thấp khớp mãn tính, người gầy guộc ốm yếu và phải dùng thuốc quanh năm. Thằng Khánh hai mươi tuổi, nó học rất khá mà chẳng dám thi đại học. Bây giờ, cô Tân đã về hưu. Lương tháng không đáng là bao so với tiền chữa bệnh. Vì cô đau yếu luôn nên mọi việc lớn nhỏ trong nhà đều dồn vào tay thằng Khánh. Gia cảnh khó khăn, túng bấn nên nó tính chuyện làm liều chẳng ? Học trò cũ, rời khỏi vòng tay ấm áp của cô là bay đi một mạch, mấy ai ngoái đầu lại ? Vậy là nhiều khi xao lãng, chúng tôi quên cả đến thăm cô. Biết cô bệnh, thằng Khánh vất vả mà tôi - đứa học trò cô rất yêu - nào làm được gì ?... Nhìn thằng Khánh lấm lét, hớt hải khuôn từng buồng chuối lên bờ ruộng, tôi chết điếng người...

Lúc này, tôi như hóa thành đá. Người cứng lại, cổ mỗi như còn mất thì lời hắt ra, nóng rực. Tôi thậm mong thằng Khánh chỉ chặt vài buồng thôi rồi phải tìm cách mang ngay đến chợ. Trời sáng đến nơi rồi... Loay hoay nghĩ ngợi, tôi không để ý lão Ứng đã lúi lũi luôn ra sau từ lúc nào đang khua khua tay ra hiệu cho tôi. Tôi nhẹ cả người, quay ngoắt lại bò dần về phía lão. Hồi hộp, tôi vô ý giẫm cả chân xuống cái hố trên đường, suýt ngã bổ chửng...

Chạy được một quãng xa, thấy thằng Khánh đã chui ra khỏi vườn chuối, hít hực khuân chúng lên đường lớn, tôi nhẹ nhàng dịch sát vào phía lão Ứng:

- Này, tao bảo ! - Lão thì ào.

- Gì cơ ạ ?

- Coi như chưa thấy gì cả ! Mà về nhà đi !

- Vâng ! - Tôi do dự nhìn lão - Nhưng...

- Thằng Khánh hồng thật, tao không nghĩ con nhà giáo Tân lại đi ăn cắp.

Chắc mẹ nó ốm quá... Tha cho nó lần này con ạ. Nhưng, nếu không sửa được là xong đời đấy. Tao đã như vậy nên tao biết. Quen tay quen nét rồi, thấy người ta có gì hay hay, hở ra là xoay luôn... Mà thôi, biết thế nào mà tính, đời nó, nó khắc phải lo. Vả lại, thằng này không phải thứ hư hỏng.

Nhìn nó lóng ngóng, bê buồng chuối mà ngã dúi dụi thì biết, chắc cu cậu mới ăn trộm lần đầu. Nhà Hạ giàu nhất xã, mất vài buồng chuối cũng chẳng sao. Chỉ có điều sớm mai, con mụ vợ lại tru tréo, um tởi cả đồng lên cho mà xem... Thôi, về !

Lão Ứng cứ nói. Còn tôi thì im lặng nghe. Vừa lăm bắm lão vừa chùi chân vào đám rơm khô người ta đánh đồng gần cửa lều. Hoàn hồn, tôi thở một hơi thật dài, thật sâu và thấy trong lòng vui buồn lẫn lộn. Phải công nhận cách giải quyết của lão Ứng là hay hơn cả. Tôi chỉ lo, liệu thằng Khánh có dừng lại ở đây được không vì nó còn trẻ quá. Còn cô Tân nữa chứ ? Nói với cô sự thật này, cô chịu đựng được chăng ? Tôi bỗng thấy chán nản vô cùng, đành ngồi bó gối im lặng.

- Sáng đến nơi rồi ! Về nhà ngủ đi ! Con gái con đũa...

- Vâng ! Lão cũng về thôi chứ ?

- Hừm, kệ tao... Ở kia ! Cái bi-đông rượu đâu rồi hả ?

- Cháu không biết ạ !

- Thôi chết ! Ban nãy tao vẫn đeo bên người cơ mà ! Được rồi, cứ về đi.

Chắc rơi đâu đó thôi, lát nữa tao đi tìm...

- Vâng ! Chào lão cháu về trước ! - Tôi nói rồi quay đi.

oOo

Tỉnh mơ hôm sau, tôi đến cơ quan. Chuyện đêm trước, giật mình tưởng như một giấc mơ. Một tuần chậm chạp trôi qua, vẫn không thấy tăm hơi của Vĩnh. Lúc ấy, tôi mới thất vọng tràn trề. Tâm trạng hụt hẫng, đau đớn dù vẫn biết đó là kết cục tất yếu. Công việc, sự vui vẻ của đồng nghiệp chỉ làm tôi nhẹ nhõm phần nào... Chiều thứ bảy, tôi lại khăn gói về nhà. Vừa nhô đầu vào ngõ, mẹ tôi đã sốt sắng:

- Lại về hả con ! Sao muộn vậy ! Nắng tắt lâu rồi mà ! Ăn mặc phong phanh thế này, cảm lạnh thì khổ ?... Này, tưởng lão Ứng đã chữa hẳn. Ai dè... Hay lão ấy đoái tính, gở chết nhĩ ? Lão vẫn khỏe thế kia cơ mà ! mấy hôm trước, lão lại chặt trộm chuối nhà Hạ - những sáu buồng tất cả đấy! Người ta thương tình lão già cả, chỉ nhốt một ngày ở ủy ban xã, phạt vi cảnh bắt lao động công ích ba ngày, rẫy cỏ ở sân hội trường và dọn vệ sinh khu nhà trẻ... À, tiền đền cho nhà Hạ là năm trăm ngàn. Nhà Hạ cũng chẳng ra gì. Giàu nứt đố đổ vách ra còn ki bo. Lây của lão Ứng năm trăm mà vẫn kì kèo nọ kia...

- Mẹ bảo sao ? - Tôi dựng vội cái xe vào góc sân hỏi vội vàng - Lão Ứng lại ăn trộm ư ? Sao người ta bắt được lão nhĩ ? Con...

- Ôi dào ! Giá lão không say bí tỉ có lẽ cũng chẳng bắt nổi. Sáng bạch ra ngày, mọi người đi làm đồng thấy lão rúc đầu vào cây rom nhà Thu Nhị cạnh bờ ruộng, cách vườn chuối chẳng đáng là bao ngáy khò khò, chân thò ra ngoài nhem nhuốc những bùn cùng đất. Còn cái bi-đông rượu của lão, nó rơi ngay cạnh vườn chuối... Bị dựng dậy, lão mắt nhắm mắt mở chui ra khỏi cái ổ rom ấm áp nhận ngay tấp lự cái bi-đông ấy là của mình. Người ta điệu lão đến trụ sở xã. Nhưng đúng là chưa lần nào mẹ thấy lão Ứng như lần này.

Dân quân hỏi, lão cứ lúng ba lúng búng, mặt mũi bần thần, một mực kêu oan không nhận là mình ăn cắp. Lão còn lấy cả vong hồn bà vợ già đã mất của mình ra đảm bảo. Người ta không thèm nghe. Thế là lão nói tên con. Lão bảo, đêm hôm ấy, con đã cùng đi bắt chuột với lão...

- Rồi sao nữa hả mẹ ? - Tôi sốt ruột, nóng nảy cắt ngang - Mẹ nói nhanh lên nào ?

- Người ta bắt đầu nghi hoặc... Đùng một cái, đến chiều, lão nhận tuốt. Lão kể rành mạch việc chặt sáu buồng chuối thế nào, khuôn lên bờ rồi mang bán ra sao. Lão cũng xin lỗi mẹ vì đã bịa ra việc con đi bắt chuột với lão. Thế là xong chuyện ! Chán thật, lão cũng đã già rồi...

Nghe đến đó, tôi chẳng nói chẳng rằng, chạy bổ sang nhà lão Ứng. Lão đang ngồi thu lu ở góc chiếu với bi-đông rượu - vẫn cái bi-đông ấy - và mấy củ lạc rang.

- Mày đã về đấy à ? - Lão hỏi vọng ra khi thấy tôi.

- Chào lão Ứng ! Cháu...

- Ngồi xuống đây ! Mẹ mày kể rồi
hả ?

- Vâng !... Tại sao lão lại nhận là mình đã chặt trộm chuối ? Thằng Khánh nó...

- Đêm qua, tao đi bắt chuột ở đồng Tám Mẫu. Thằng Khánh mò ra tìm và đưa tao gói này - Vừa nói lão vừa lần lữa trong người, đưa một cái bọc nhỏ, hơi nhàu nát ra trước mặt tôi - Sáu trăm ngàn mày ạ ! Nó cảm ơn và xin trả lại tao số tiền đã nộp phạt.

- Thế ạ ! - Tôi cất giọng rờ rạc.

- Tao chỉ phải nộp có năm trăm ngàn thôi. Nhưng làm gì có tiền nên đi vay lãi ngay nhà Minh Thực xóm ngoài, bảy phân đấy ! Nhà ấy bao giờ cũng thế ! Khiếp thật... Còn mấy chục, mai mày đến nhà giáo Tân đưa cho thằng

Khánh hộ tao, bảo là chỉ hết chừng ấy ! Giá tao dư dả thì lấy của nó năm trăm thôi. Nhưng... mày thấy đấy !...

- Dạ, cháu hiểu lão. Nhưng sao lão lại làm thế ?

- Ôi dào ! Chẳng sao cả ! Thằng Khánh sau lần này chắc sợ vãi tè ra rồi. Đồ dám ăn cắp nữa ! Đêm qua tao cũng bảo với nó rằng, nếu nó còn đại dột đi chôm của người ta nữa, tao sẽ kể lại chuyện trộm chuối này cho cả làng nghe. Lúc đó thì... Nó khóc và hứa rồi ! Còn tao, thêm một chuyện này nữa thì có làm sao ! Tao đã thề không đi ăn trộm nữa thì chắc từ giờ sẽ hết tai bay vạ gió thôi... Lần này, coi như tao giúp giáo Tân một chút thôi mà !

- Vâng ạ !

oOo

Sáng hôm sau, tôi mua hoa quả, một ít thuốc bổ đến thăm cô Tân. "Còn vài chục này, cháu biểu lão. Ngày mai thằng Khánh sẽ nhận lại một trăm ngàn". Mặc tôi năn nỉ thuyết phục, lão Ứng vẫn nhất quyết đưa cho tôi số tiền thừa. Bù thêm cho đủ, trước khi về tôi dúm vào tay thằng Khánh một trăm. Khi cầm tiền, tôi thấy nó run run. Nhìn vào mắt nó, tôi thấy yên lòng lạ... Buổi chiều hôm ấy, định bụng sang thăm lão Ứng một lát rồi mới đến cơ quan. Lẽ mà thế nào, tôi lại muộn. Vội vàng gói ghém đồ đạc mang ra xe, tôi hốt hải phóng vụt đi, chẳng kịp chào lão Ứng...

Huệ Minh

Ngày Hôm Qua

Tôi nhận được thư nhà. Em trai viết: "Ba không được khỏe, nhắc tới anh luôn. Mẹ nhớ anh lắm, rất mong anh về. Năm học mới, em sẽ có học bổng. Anh về đi cho ba mẹ mừng. Mùa gặt đến rồi, tụi mình sẽ ra đồng giúp mẹ. Ngày nào rảnh rồi, em và anh sẽ cùng nặn tò he...". Tôi xòe bàn tay, đếm đến ngón thứ tám mới đủ số tháng mình xa nhà.

Gia đình tôi sống đầm ấm hạnh phúc nhưng rất nghèo, chẳng biết có thể nghèo hơn được nữa không! Ba tôi là thương binh nặng, đau yếu luôn nên chẳng thể làm được việc đồng áng. Ba ở nhà đan rổ rá thúng mủng, các loại vật dụng trong gia đình để mẹ đi chợ bán vào những ngày thư nhàn. Rồi rồi, ba thường dạy anh em tôi cách pha tre, vót nan và kể chuyện chiến trường. Những câu chuyện của ba đã nhen lên trong lòng anh em tôi tình yêu cuộc sống, ý chí vươn lên trong khó khăn gian khổ và niềm tin vào một ngày mai tươi sáng hơn.

Mẹ tôi là một người đàn bà xinh đẹp. Nghe ba nói, ngày xưa mẹ đẹp nổi tiếng khắp vùng. Mắt đen, da trắng, tóc dài, dáng người thon thả. Nhưng tháng năm vất vả, nhọc nhằn đã lấy dần những nét thanh tân của mẹ. Bây giờ, mẹ tôi da nâu, mắt nhạt màu, người đậm chắc. Một mình làm gần mẫu ruộng, suốt ngày mẹ ở ngoài đồng, hết chiêm sang mùa, quần quật cày cấy

mà cuộc sống của gia đình tôi cũng chẳng khá hơn mấy tí. Có buổi trưa hè, trời nắng chang chang, hai anh em đi học về, không thấy mẹ, tôi hốt hải chạy ra đồng. Nhìn về phía cây gạo cổ thụ đứng im lìm, chơ vơ giữa cánh đồng mênh mông, vắng cả tiếng gió, trái tim nhỏ bé của tôi thất lại khi thấy mẹ vẫn lom khom cào cỏ lúa ở đám ruộng gần bờ mương. Tôi bước từng bước chậm lại gần, lội xuống và đứng dầm chân trong bùn, nghe tiếng sột soạt của đất ẩm, ngửi mùi cây cỏ, mùi mồ hôi của mẹ đầm lưng áo mà thấy thương mẹ nhiều hơn.

Vài năm trước, cả hai anh em cùng đi học. Tôi thì dốt nát, học hành không bằng ai, lớp bảy đúp lại, hết lớp chín tôi trượt cả tốt nghiệp nên ở nhà giúp ba mẹ, không cố công học tiếp. Thật ra, tôi không lười nhác, cũng chẳng chán học. Nhưng tôi rất khó nhồi nhét vào đầu mớ công thức khô khốc ngoắt ngoéo của các môn tự nhiên hay những con số chính xác của từng trận đánh, từng chiến dịch lịch sử hoặc diện tích một châu nào đó của môn địa lý.

Thậm chí, thơ tôi cũng thuộc rất ít, chỉ vài bài lục bát là tôi nhớ. Thăng Hưng, em trai tôi lại khác hẳn. Nó học rất giỏi. Mặc dù phải giúp ba mẹ nhiều việc vặt trong nhà nhưng nó vẫn luôn dẫn đầu lớp. Học hết cấp một, nó được tuyển thẳng vào trường năng khiếu của tỉnh, cách nhà tôi không xa. Biết nhà nghèo, Hưng rất chăm chỉ nên năm học tới được nhận học bổng, chắc ba mẹ tôi vui lắm. Dù sao cũng đỡ một khoản không nhỏ.

Gần một năm xa nhà, tôi nhớ quay quắt ba mẹ, nhớ em trai, nhớ làng Hạ ven đê sông Hồng bốn mùa chở nặng phù sa. Làng Hạ có hình mâm xôi, cây trái quanh năm xanh tốt. Người làng Hạ thân ái lắm, nhất là đám trẻ con...

2. Rời sách vở, tôi theo gót mẹ ra đồng. Có tôi, mẹ cũng đỡ vất vả. Khác với vẻ nhỏ bé, trắng trẻo của thằng Hưng, tôi cao lớn, da đen, vóc người chắc khỏe. Mới mười lăm mà trông tôi như mười bảy tuổi. Những khi rỗi rãi, tôi cũng ngồi cặm cụi học cách đan rổ rá với ba. Khoảng thời gian yên bình kéo

dài không lâu thì ba tôi phát bệnh. Vết thương cũ trong đầu lại hành hạ ba. Nửa năm trời, mẹ phải chăm sóc ba tại bệnh viện trên thành phố. Nhà tôi kiệt quệ dần. Khi chiếc sập gụ, đồ vật đáng giá cuối cùng lặng lẽ rời khỏi nhà thì cũng là lúc ba tôi được đưa về chăm sóc, bệnh đã thuyên giảm. Nhìn thân hình gầy yếu của ba, đáng vẻ lam lũ, mệt mỏi của mẹ, tôi quyết định rời làng lên thành phố kiếm việc làm.

Ra Hà Nội, tôi làm đủ thứ nghề. Đầu tiên là đánh giày, bán vé số nhưng không ổn vì tôi cao lêu nghêu, lại chẳng cần thận tỉ mỉ gì. Sau đó là gánh nước thuê, phụ hồ. Và cuối cùng, ra chợ người chờ việc. Tối về, ngủ ở nhà trọ bình dân, giá hai nghìn một đêm với ánh điện đỏ quạch, rầu rĩ. Có điều, tôi chẳng kiếm chác được là mấy và rất nhớ nhà.

Chiều xuống ở thành phố, không khí vẫn bị hâm nóng, oi nồng bức bối, người tràn ra đường như kiến bò. Nhộn nhịp, xáo đảo khiến tôi nhớ từ tiếng vo gạo, vỗ rá đồm độp của thằng Hưng, tiếng người giặt giũ bì bõm, tiếng la hét của mấy đứa trẻ hàng xóm trong cái ao đầy bèo tây cạnh nhà. Cái ao đó rộng chừng hai sào bắc bộ, nước trong leo lẻo, ngày nắng nhìn thấy cả cá cò bơi lội dưới đáy bùn. Bèo tây cao nghều, thân mảnh mai, lá xanh thẫm tròn xoe được cán gọn vào một góc cao. Những bông hoa tím nhạt, to như bắp ngô lai thi thoảng trôi lên làm thắm cả mặt ao. Trời chạng vạng, không nhìn rõ mặt người, mùi khói rạ, mùi củi gỗ cháy lẫn trong đông trấu dấm. Có cả mùi phân hăng xè vì con bò nhà chú Thi đi ngang công vô ý ị bậy. Nhiều lúc, chú ấy còn lờ đi, mặc ai qua đường cứ tự nhiên dẫm phải, sáng hôm sau, ba lại lặng lẽ dọn sạch... Đêm đến, đâu đó có mùi ổi chín nẫu trong khu vườn ẩm nóng. Mùi thơm tỏa ra từ vườn ổi nhà cụ Tam cùng xóm. Vườn ổi rộng lắm, quả sai lúc liu sau bốn bức tường rào cao ngất nghều. Chưa một đứa trẻ nào của làng Hạ, kể cả những đứa nghịch như quỷ sứ, vật trộm được ổi nhà cụ Tam. Mà cụ thì, quả thực là keo kiệt ghê gớm. Cụ không bao giờ

cho đứa nào dù chỉ một quả tí tẹo. Chín nẫu ra cụ mới gọi người đến bán. ... Xa nhà, bắt đầu trở thành người lớn, tôi thao thức nhớ những ngày thơ ấu vui vẻ, hồn nhiên chẳng để ý gì đến chuyện mưu sinh hoặc sự nghèo khổ. Tuổi thơ của tôi gắn liền với bờ đê sông Hồng trải trong nắng. Cỏ lên xanh mượt, từng đàn trâu bò thong thả kiếm ăn còn chúng tôi thì lê la chơi ô ăn quan, đánh cờ và cãi nhau ỏm tỏi. Bên kia đê, nơi Bãi Nổi màu mỡ phù sa, được trồng toàn đậu tương, khoai lang. Nhỏ đậu non, moi khoai trộm là nghề ruột của bọn trẻ. Những chiều đông, gió buốt căm căm, trời hanh hao, xám xám màu chì. Cây cối đều đã đỏ hết lá, trơ khấc, già cỗi không làm chúng tôi quan tâm. Những đồng than hồng rực, ngọn ngút khói tỏa. Những củ khoai tròn long lóc, những bắp ngô non phúng phính sữa, trắng ngà được vùi sâu. Rồi mồm miệng, mặt mày đứa nào cũng nhọ nhem. Đến lỗ mũi cũng đen nhem. Nơi đó còn có một vườn chuối tây rộng bát ngát, thỉnh thoảng lũ chúng tôi lại chui vào, vạch tìm buồng to nhất, quả thật mọng, thật đều rồi hè nhau đào một cái hố nhỏ dưới gốc, đổ cả rá vôi bột xuống và lấp đất lên. Chờ dăm bảy ngày, chặt buồng chuối xuống đánh chén. Vỏ chuối vẫn xanh nhưng ruột thì đã chín, ngọt lừ. Và rồi, một vài chiều sau, cả bọn đành phải tăng lờ, làm ra vẻ ngây ngô khi bà chủ vườn chuối kia lạch bạch chạy qua chạy lại, tay chấp ngang hông riết róng, om sòm những lời độc địa. Mọi người trong làng vẫn thường kháo nhau, khu vườn hoang đầu xóm Đông, cạnh đầm sen rộng mênh mông có rất nhiều ma và chúng tôi cả tin vào những chuyện như thế. Cả lũ, đứa nào cũng thích dọa ma những đứa bé hơn vì đứa nào cũng sợ ma. Đó là nỗi khiếp sợ vừa ghê gớm vừa thú vị. Dưới con mắt chúng tôi, mặt đất không có ma mới vô vị, nhạt phèo và nghèo nàn làm sao. Ba mẹ tôi chẳng bao giờ nói chuyện ma như ông bà những đứa khác đêm đêm hay kể cho chúng nghe. Nhưng thế chưa đủ. Chúng tôi phải bịa thật nhiều. Mỗi đứa nghĩ ra một vài câu chuyện có ma và mỗi đứa tưởng

tượng một kiểu rồi kể. Thế là khắp xóm xinh trong làng, ngoài ruộng, từ cái vườn rậm rạp tối om nhà cô Đào chết trẻ đến hồ sen mênh mông, trống toang hoác ở bìa làng, chỗ nào cũng có ma. Ma xõa tóc ngồi trên cành hát véo von ném quả xuống ao tùm tùm. Ma tắm bì bõm từng bày dưới hồ. Ma mắc võng trên cây gạo ru con... Cứ đêm xuống, ma lại sống cùng người. Chúng đông đúc, náo nhiệt và chẳng bao giờ cãi nhau chí chóe cả.

Cũng bởi nhớ nhà nên chỉ một tháng là cùng, tôi lại lên tàu rời Hà Nội. Về thăm ba mẹ vài hôm rồi đi. Hơn một năm sau, gia đình tôi ỏn dăn dù ba vẫn phải dưỡng bệnh. Thời khắc khó khăn nhất, chúng tôi đã lần hồi vượt qua.

3. Dù đã quen thuộc với phố phường và thạo việc, tôi vẫn không kiếm được nhiều nhận gì. Phụ hồ quá vất vả. Ra bến xe làm cứu vãn thì phải theo nhóm, theo hội, không được làm ăn đơn lẻ. Đến chợ người, công việc lại thất thường... Nhiều lúc, tôi nghĩ đến việc về quê làm ruộng với mẹ và chăm sóc ba. Nhưng nhà tôi khó khăn chưa hết. Ba tôi cần tiền để dưỡng bệnh. Ba gian nhà nhỏ trống tuênh không giường chiếu, bàn ghế. Mẹ ngày ngày vẫn phải gánh nước giếng làng về nấu cơm. Nhà tôi cần một cái giếng khoan cho mẹ đỡ vất vả. Tất cả khiến tôi vất óc nghĩ cách. Và việc nặn tò he để bán đã xuất hiện trong cái đầu nóng bỏng của tôi.

Một trong vài trò chơi ưa thích của tôi và Hưng là trò “nồi tôi”. Xuống ao, lấy một nắm đất bùn nâu sẫm (hoặc ra bến sông khuôn về một tảng đất sét to tướng). Đập đi đập lại xuống nền đất lạnh và khô cho nắm bùn dẻo quánh lại rồi nặn thành một cái nồi, đặt trên tay:

- Ai mua nồi tôi, thì thương tôi với! - Tôi cất giọng ngân nga.

- Tôi mua! - Thăng Hưng đáp lời.

Tức thì, cái nồi được đập mạnh xuống đất. Một tiếng nổ bụp vang lên làm nó thủng toác một lỗ ở giữa. Tùy lỗ thủng to hay nhỏ mà thăng Hưng phải lấy đất đắp vào. Thường thì nó véo rất ít rồi dàn cho mỏng dính, cố gắng bịt cho

kín lỗ thủng trước vẻ mặt hí hửng của tôi. Tuy là anh em, nhưng tôi chưa bao giờ nhường nhịn nó trong trò chơi này cả. Dần dà, nắm đất của tôi to bự còn của thằng Hưng, nhỏ như quả trứng gà so. Lúc ấy thì nó chán, vì cái nồi nó nặn bé tí tẹo đập xuống chỉ kêu đánh bẹt một cái, không có lỗ thủng. Mặt thằng Hưng tiu nghỉu, mặc tôi hoan hỉ gom nốt nắm đất của nó lại, cặm cùi nặn con giống, cây cỏ, hoa, các loại quả mà tôi ưa thích rồi đem ra sân nắng, phơi thật khô. Vài ngày sau, tôi tự kiếm màu để phết. Màu thì không có nhiều, tôi lấy quả mòng tơi nghiền nát với nước, tùy độ đậm nhạt mà được sắc tím hồng hay tím sẫm. Màu đen được tạo ra bằng quả pin nghiền nhỏ trộn lá khoai nước. Tôi đem những sản phẩm xinh xắn của mình cất gọn vào một chiếc hộp lớn trong góc nhà rồi tặng người mình thích. Dĩ nhiên, người được tặng nhiều nhất là thằng Hưng, em trai tôi. Sau, đến mấy đứa trẻ hàng xóm quanh nhà.

Việc nặn tò he để bán đầu tiên khá khó khăn nhưng tôi rất say mê. Từ miếng bột nhuộm màu vô tri, những gì tôi thích thậm chí tưởng tượng được hiện lên mới mẻ, thực sự sinh động và hài hước. Đây là con trâu sừng cong vút, đuôi dài vắt vẻo. Thằng bé trên lưng trâu mặt ghêch lên trời thổi sáo đầy hứng thú. Đây là chú gà trống mào to đỏ rực, rũ xuống che kín cả mắt, mỏ há ra thật lớn, tưởng chừng tiếng ồ, ó, o đang vang động xung quanh. Đây là chị mèo mướp lười biếng nằm duỗi dài trước hiên nhà đầy nắng, mắt hấp háy, mặt xị xuống như hờn dỗi ai. Đây là cô lợn ỉ, bụng quét đất sền sệt với một lũ con lít nhít chạy lũn cữn đằng sau. Rồi những quả na, quả bưởi, những bông hoa tung bồng nở xung quanh mẹt tò he, cao thấp, nhỏ to đủ cả... Tôi bán được ít, về sau nhiều hơn. Các em nhỏ thích những con giống tôi nặn ra bởi chúng có cái gì đó khác với thông thường. Tôi thầm cảm ơn ba, bởi chính ba là người thổi vào tôi sự mới mẻ, tươi tắn của cuộc sống dẫu phía trước còn nhiều nỗi buồn. Ba đã dạy tôi biết tin yêu cuộc đời, lạc quan

trước khó khăn gian khổ. Sự hài hước đầu nhỏ bé trong những con giống xinh xinh kia khiến tôi luôn cảm thấy được an ủi và có gia đình bên cạnh mình.

4. Sau khi nhận được thư nhà chừng một tuần, tôi thu xếp về quê. Mọi việc vậy là tạm ổn. Không lâu nữa, ba tôi sẽ khỏe lại. Vụ gặt sắp tới tôi cần giúp mẹ một tay. Sang năm học mới, phải cho thằng Hưng trọ học để có nhiều thời gian cho việc học tập của nó. Những ngày chủ nhật, anh em tôi sẽ cùng nặn tò he. Thằng Hưng vụng lắm, nhưng tôi sẽ dạy nó. Những con tò he ngộ nghĩnh, xinh xắn chắc sẽ được các em nhỏ làng Hạ yêu thích. Tôi sẽ nặn một con sơn ca thật lớn, một con sơn ca đang hót đặt cạnh một tò he để có cảm giác lúc nào nó cũng hát mừng một ngày mới bắt đầu. Nó hát rằng cuộc đời thật tươi đẹp, rằng mọi người phải vui sống với ngày hôm nay và không được quên những gì, đau đầu khổ hay sung sướng, của ngày hôm qua.

Huệ Minh

Những mảnh đời nhỏ bé

Lặng lẽ khám phá những mảnh đời khuất nẻo ở đâu đó trong đời sống, hình như, Huệ Minh đã tìm được cho mình một tiếng nói riêng. Tiếng nói nữ tính và nhạy cảm, đôi khi, tưởng như người viết đang run rẩy với bất hạnh của mỗi mảnh đời, nhưng ẩn chứa trong đó, vẫn là niềm tin vào sự nhân hậu của lòng người...

Hôm qua, cả nhà đã quyết định một việc hệ trọng: “Quảng cho vợ chồng Ngân Sơn mười lăm cây vàng để họ biến!”. Một sự đổi chác ầm ức khiến mẹ tôi còn ồm ồm dài dài vì tiếc của và anh Đức thì đi đi, lại lại trong nhà, hằm hằm đá chỏi, quăng quật xoong nồi một chập rồi bỏ đi.

Mười năm trước, nhà tôi nghèo. Anh Đức đang học cấp ba, tôi thì quặt quẹo còn em Nga học lớp bảy ở trường chuyên. Chạy tiền không xuể, bố bàn với mẹ cho thuê tầng hai căn nhà của gia đình. Vợ chồng Ngân Sơn trở thành hàng xóm của nhà tôi với số tiền thuê nhà hằng tháng đủ nuôi em Nga và thuốc thang bồi dưỡng cho tôi.

Vài năm gần đây, bố tôi lên chức, bổng lộc nhiều. Anh Đức là kỹ sư giỏi nên kiếm tiền rất khá. Nhà tôi dần trở nên giàu có, cuộc sống phong lưu hảnh và chúng tôi nghĩ đến việc lấy lại căn nhà của mình. Đến lúc này, một việc kỳ quặc đã xảy ra: Vợ chồng Ngân Sơn kiên quyết không trả lại nhà. Lý do của họ thật đơn giản. Họ nghèo quá, không đủ tiền mua một gian nhà tập thể nhỏ và chưa thể tìm được một chỗ ở mới. Và lại, trong hợp đồng thuê nhà từ thời tám hoánh, bố mẹ tôi đã không ghi thời hạn cụ thể của hợp đồng mà chỉ ghi “Cho thuê lâu dài”, đây chính là cái cớ để họ trì hoãn việc chuyển chỗ ở.

Đầu tiên là thưa gửi ngọt nhạt, chán không xong thì xoay sang cãi cọ, dọa dẫm nhau. Bố tôi đường đường là giám đốc kinh doanh một công ty lớn, ai lại đi kiện cáo rùm beng với một gã công dân loại hai dư thừa lý sự cùn cùn hàng đồng các ý đồ đen tối khác. “Ôi trời! Gần bằng nửa số hồi môn của con Ngọc rồi còn gì!” - Mẹ tôi thít lên đau đớn khiến Nga phải cuống quýt xoa lưng, vuốt ngực cho bà. Còn tôi, chậm chạp lê ra cửa, cảm giác như sờ được vào sự đen bạc của người đời. Trời đông, mây u ám, những cành cây bằng lăng khẳng khiu chổng lên trời buồn thiu.

* *

*

Sau gần một tháng tu sửa tích cực, ngôi nhà của chúng tôi đẹp đẽ, sang trọng hẳn lên. Mẹ dùng cửa ghép kiểu Hàn Quốc ngăn tầng một thành hai phòng xinh xắn. Phòng nhỏ hơn dành để tôi bán đồ mỹ phẩm: “Từ giờ, kiếm được bao nhiêu đều là của con cả!” - Mẹ vuốt tóc tôi an ủi như ngày nhỏ vậy. Và tôi hiểu, mẹ chẳng còn cách động viên nào khác đối với tôi ngoài việc dạy tôi kiếm tiền và vun vén số hồi môn cho tôi - một công việc mà tôi đoán là mẹ cũng thấy là vừa không cần thiết lại vừa vô vọng.

Năm lên bảy, trận sốt xuất huyết quái ác đã làm một chân tôi teo dần, nhỏ xíu. Bố mẹ đã tìm mọi cách, bán hết đồ đạc trong nhà và vay mượn khắp nơi lo chạy chữa cho tôi. Xong chẳng giải quyết được gì, chân tôi vẫn một dải một ngắn lệch lạc... Hai năm sau tôi tiếp tục đến lớp trong sự mặc cảm ngày càng lớn về hình thể cùng quyết tâm sắt đá pha chút thù hận (mà chẳng biết mình thù hận ai, căm giận cái gì) là phải tự mình vượt qua tất cả. Tôi học giỏi hơn cả anh Đức và em Nga. Gia đình tự hào về tôi và cũng thật day dứt về cái chân teo tội nghiệp của tôi.

Hết cấp ba, tôi không thi đại học dù bố mẹ hết sức cố gắng. Tôi thấy mình chẳng thể làm được việc gì với đáng đi khó nhọc như vậy dù từ nhỏ tôi đã mơ ước được học văn và cũng có năng khiếu về môn này. Thấy vậy anh Đức đã gắt âm lên:

- Em buồn cười thật, phải học tiếp chứ! Tốt nghiệp đại học xong em sẽ đi làm. Có công việc rồi sẽ vui vẻ hơn... chứ sống thế này, ngày ba bữa cơm, đi ra đi vào rồi ỉ ề mặt mũi... đến phát cuồng lên mất...

- Ai đưa em đi làm? - Tôi cắt ngang - Xe máy không thể tự điều khiển được, chẳng lẽ làm việc tại gia? Hay thuê hẳn một “Bảo mẫu” chỉ luôn bên cạnh đưa đón giúp đỡ mình? Giá chân em cụt còn lắp được chân giả. Đằng này, nó cứ mềm oặt, thông thọt một cách vô duyên... Thôi anh ạ!

Tôi nói bình thản và cười héo hơn. Từ đó không ai giục tôi đi thi đại học

nữa. Mọi người mặc tôi muốn làm gì thì làm...

Cửa hàng mỹ phẩm của tôi rất đông khách. Các bà các cô bấy giờ tiền nông rủng rỉnh, nhu cầu làm đẹp tăng vùn vụt. Giá một hộp son Mỹ bằng cả tạ gạo. Giá lọ nước hoa Pháp bằng cả số tiền đủ nuôi một gia đình nhỏ ba người từ năm đến bảy tháng. Tôi vỡ ra nhiều điều của cuộc sống thường nhật và thầm cảm ơn bố mẹ đã nghĩ ra cách này.

Đầu tiên, tôi cũng vụng về lắm. Bán hàng chẳng biết mời chào. Tôi còn không chịu trang điểm, cứ để mặt “mộc” khiến cái Nga bực mình. Em gái tôi xinh lắm, nó làm phiên dịch cho hãng mỹ phẩm “SHÍEIDO” của Nhật nên đồ của tôi đều tự nó đến các đại lý lớn lấy về. Công bằng mà nói, tôi có khuôn mặt đẹp. Rất nhiều cô gái nhìn và khen như thế. Điều ấy chỉ khiến tôi hãnh diện chút ít rồi sau đó ngấm ngấm buồn khổ: “Minh dù sao vẫn là một đứa quê!”. Nỗi mặc cảm đọng đầy trong tâm hồn, nó đặc quánh lại và dòn thành cục trong cái đầu mệt mỏi của tôi. Chao ơi! Tôi thấy mình thật bất hạnh!

* * *

Đông vẫn chưa giã từ những góc phố buồn cùng những cành cây gầy guộc. Từng đợt gió mùa đông bắc tràn về kéo theo những cơn mưa phùn ẩm ướt. Ngày ngày, tôi ngồi yên lặng bên chiếc nạng gỗ trên cái ghế mây thân thuộc, hết ngấm ngía đám quần thần son phấn, nước hoa lại giương mắt nhìn phố phường lép nhép bùn đất cùng hàng lô hàng lóc người đi lại về đêm chiều. Nga sợ tôi buồn, nó khuôn về hàng đồng sách báo, tạp chí: “Chị đọc đi, nhiều cái hay lắm”. Nga yêu tôi - Người chị gái cô độc và đa cảm của nó bằng thứ tình yêu chan chứa thương cảm dù nó là đứa bộc trực lại rất bạo mồm... Chính trong thời gian này, tôi gặp và quen Khải - người đàn ông lạ lùng cùng một quãng đời dài của anh khiến tôi thấy mình phải tự thay đổi cuộc sống.

... Buổi sáng hôm đó, tôi bán được rất ít hàng, đang loay hoay kiểm tiền thì anh ta đi vào:

- Chào cô, cô làm ơn bán cho tôi một thỏi son nâu của Pháp.
- Anh chọn màu nâu nhạt hay...
- Vợ tôi thích son nâu cô ạ! Nhưng phải đậm màu mới được.
- Xin lỗi anh, cửa hàng em hết loại đó rồi... Hay anh lấy tạm màu cánh sen vậy nhé! Màu ấy cũng rất quyến rũ...
- Thôi cô ạ! Ngày mai tôi đến, cô tìm giúp tôi nhé! Tôi không đến quầy khác nữa đâu.
- Vâng ạ!
- Cảm ơn cô!
- Chào anh!

Anh ta chậm chạp quay đi, cúi đầu bước. Nhìn dáng vẻ ấy, tự nhiên tôi thấy có điều gì đó bất ổn. Những con người bất hạnh tột nguyên, Trời thường thương tình phú cho một khả năng đặc biệt nào đấy nhạy cảm hơn người bình thường. Tôi cũng vậy, từ ngày cái chân teo dần đi, tôi bỗng trở nên mẫn cảm lạ lùng. Với người khách hàng kia, tôi thấy anh ta như đang bị sốc ghê gớm. Sự đau khổ, tuyệt vọng thể hiện rõ trên nét mặt đẹp phong trần cùng dáng vẻ đường hoàng nhưng rất vội vàng của anh. Hôm sau, vừa bán hàng tôi vừa trông chừng anh ta đến. Nhưng mãi quá trưa mới thấy anh quay lại, lặng lẽ trả tiền rồi ra về, để lại trong cái đầu phiền muộn của tôi một dấu hỏi lớn...

Những cơn mưa phùn dường như đã trốn biệt. Trời trong xanh hơn và nắng bắt đầu ấm áp. Hai hôm sau, khi tôi đang mải mê với đồng hàng của mình thì anh ta xuất hiện:

- Chào cô, cô khỏe chứ? Tôi muốn mua một hộp phấn Mỹ thật đẹp.
- Vâng, chào anh! Chà, anh quả là người chồng tốt!

Tôi vừa nói vừa nhanh tay lấy cho anh hộp phấn và gói lại. Anh trả tiền rồi cầm hộp phấn đi luôn sau khi nói một câu thật buồn rầu:

- Cô chẳng thể hiểu được đâu! Tôi ấy mà... Thực ra tôi là một kẻ tồi tệ. Tạo sao cô ấy lại không mở mắt nhìn tôi một lần và cố gắng nghe tôi nói dù chỉ một câu thôi... Có điều, cô rất giống cô ấy, như hai chị em sinh đôi vậy, cô gái ạ...

Tôi không kịp phản ứng gì, ngồi ngây, im phắc mặc anh ta đã đi khá xa. Song rõ ràng anh ta rất tội nghiệp! Hình như anh ta rất vội vàng, kiểu vội vàng của người đi tàu biết nó chạy mất mà không thể kịp làm gì. Cuống quýt, hốt hoảng và tuyệt vọng, tôi nhận thấy những điều đó trong cặp mắt thất thần của anh ta và tin rằng mình đúng.

... Đạo này, bố tôi đi công tác luôn và mỗi lần về ông lại mang được bao nhiêu là thứ. Khi thì áo rét cho tôi, bộ đồ moden cho Nga, cái bật lửa xịn cho anh Đức, lúc lại là bọc tiền lớn cho mẹ. Gia đình tôi sống đầm ấm, yêu thương nhau dù mỗi thành viên đều có khoảng trời nhỏ của mình, bí ẩn và riêng tư. Mẹ tôi bây giờ chỉ lo dọn nhà cửa, ngày nấu ăn hai bữa sáng và tối cho mọi người. Mẹ vẫn như vậy: đơn giản, thuần phác không thay đổi - kể cả việc ngưỡng mộ bố. Với mẹ, bố là thiên thần, là cây sồi to lớn vững chãi để mẹ dựa vào thoải mái, thanh thoi. Vụ đổi mười lăm cây vàng lấy sự bình yên của gia đình khiến mẹ hậm hùi cả tháng mặc cho mọi người động viên và bố hứa sẽ đền bù cho mẹ đầy đủ. Tôi - con bé đáng thương của mẹ đã nhiều lần tựa cửa nhìn trời và ước ao: Giá mình được như mẹ - lúc nào cũng tràn trề hạnh phúc và sự đầy đủ.

Anh Đức dạo này đã có người yêu, một cô bé dễ thương cùng cơ quan mà tôi chưa biết mặt. Từ ngày có bạn gái, anh ăn mặc bảnh bao hơn và hay đi về khuya hơn. “Em muốn anh không phóng xe ào ào ngoài phố và vẫn bế em từ cửa lên tầng hai như thuở nào, vậy thôi!” - Anh cốc vào đầu tôi, mắt nheo lại

hóm hỉnh khi nghe tôi đùa như vậy rồi phá lên cười: “ Tất nhiên rồi, em vẫn quan trọng nhất, em gái của anh ạ!”

Nhìn người thân của mình vui vẻ, sung sướng, tôi có cảm giác yên lòng nhưng thật đơn độc. Tôi biết, nghĩ như thế là không ổn nhưng chẳng thể nào chế ngự được. Sự hoàn hảo của mọi người khiến tôi ghen tỵ đến khổ sở rồi lại day dứt: “Quý tha ma bắt mày đi, mày làm sao vậy Ngọc?”

Tháng Chạp, trời âm dần dù còn hay mưa. Khải đã trở thành khách hàng quen thuộc của tôi. Trong hai tuần, anh mua đến ba hộp phấn và dăm thỏi son khiến tôi ngỡ ngàng.

- Cô muốn hỏi xem tại sao tôi mua nhiều vậy à? Thực ra, tôi không biết trang điểm cho Mai - vợ tôi thế nào cho đẹp...

- Chị ấy có khoẻ không anh?

- Thời gian đối với Mai chỉ còn tính bằng ngày. Trong tôi bây giờ bão hoà mọi cảm giác. Sự tuyệt vọng làm tôi thấy trống rỗng, vô vị nhưng thấm thía tận ruột gan. Tôi thật đáng là đồ bỏ đi phải không cô?

- Anh đừng suy nghĩ nhiều kéo ốm ra đấy lấy ai chăm sóc chị Mai. Đời người có số, em đây này, cũng sung sướng gì đâu? Có điều phải gắng tự vượt qua anh ạ...

* *

*

Tôi sinh ra ở Hà Nội, bố tôi là đại tá quân đội đã nghỉ hưu. Còn mẹ tôi là giáo viên một trường trung học cơ sở. Chị gái tôi lấy chồng và vào Sài Gòn sinh sống, hiện rất giàu có. Mười năm trước, tốt nghiệp Đại học Bách Khoa, tôi phải lên Tây Bắc nhận công tác. Mẹ tôi xót con, tỉ tê bảo bỏ nghề làm ngoài. Bố tôi lại khác, lý tưởng cùng tác phong quân đội đã ngấm vào máu khiến ông kiên quyết bắt tôi phục tùng sự phân công của tổ chức. Thực tình, tôi không muốn xa Hà Nội, xa tuổi thơ êm ả, những tháng năm sinh viên sôi

nổi, mơ mộng và mối tình đầu nồng nàn với Thư. Thế là mặc cho bố tôi quát tháo, dọa đuổi ra khỏi nhà, tôi bỏ việc đi làm lằng nhằng kiếm sống. Gia đình tôi vì thế mà lục đục trong một thời gian dài. Bố không thèm nhìn mặt tôi, lúc nào ông cũng làm lì, giận dữ vô cớ. Mẹ thì lấy làm phần khởi lắm vì cục cưng của bà vẫn suốt ngày kè kè hiện hữu ngay bên cạnh. Vì thế, dù bố có cáu gắt liên tục, mẹ vẫn lựa chiều ông được: “Bố mày không ốm là tốt rồi! Từ từ rồi ông ấy cũng nguôi thôi!”.

Tôi làm đủ nghề tạp nham, nhiều việc không liên quan gì đến tấm bằng cơ khí. Khi thì bán đồ điện cho ông chú họ chỗ Khâm Thiên. Lúc lại ở xưởng sản xuất phụ tùng xe đạp tư nhân... Có khi vất vưởng hàng tháng, ngó nghiêng Hà Nội đã cũ mềm trong tiềm thức, trong túi vền vện vài nghìn lẻ, để tối về vẫn hăm hở phóng xe đạp đến cổng nhà Thư ngóng chờ và đưa nàng đi chơi đến tận khuya...

Tôi sống đơn giản và vô tư như vậy được gần một năm thì có chuyện xảy ra. Nó làm tôi không lý giải được thế là tốt hay xấu dù biết chắc rằng mình đã đau khổ, nổi đau mà có lẽ chẳng nên gặm nhấm nó theo cách tôi đã làm suốt mười năm qua với tôi và Mai, vợ tôi bây giờ...

Gia đình tôi thuộc loại thường thường bậc trung. Còn Thư thì khác, nàng đi học bằng chiếc cúp đời mới, nước hoa thơm lừng cùng hàng chục bộ váy áo được nàng thay đổi liên tục, bộ nào cũng làm lũ con gái mê tí. Học Bách Khoa đến năm thứ ba tôi mới vọt được nàng. Cũng bởi vì tôi chẳng kém cạnh gì: cao to, đẹp trai, học khá lại đá bóng cừ. Nàng chọn tôi trong cả đám đàn ông xúm xít. Tôi mê Thư lắm, đơn giản vì nàng đẹp và điệu. Đàn bà cứ phải điệu một tí mới hấp dẫn. Chúng tôi yêu nhau say đắm và dự định toàn những điều nghiêm túc về cuộc sống vợ chồng sau này. Tôi sẽ kiếm được nhiều tiền - điều đó có cơ sở vì tôi học rất khá. Còn Thư, tìm công việc gì đó nhàn hạ, lương lậu ít cũng được. Nhiệm vụ của nàng là làm tròn thiên chức

làm vợ, làm mẹ... Phải nói, chúng tôi đã cùng nhau vẽ ra viễn cảnh cực kỳ tươi sáng cho hạnh phúc của mình bằng trái tim nồng nhiệt thái quá - nó hồng rực lên mà chẳng biết rằng, có thể nó sẽ nhanh chóng lụi tàn, lạnh ngắt như một hòn đất đen kịt. Tôi chẳng hiểu gì cả, cứ say sưa tưởng tượng. Còn Thư, nàng hứng chí mà hưởng ứng hoặc cũng có thể nàng mong muốn thế thật vì yêu tôi, chứ trong nàng hoàn toàn không có ý niệm trở thành một người vợ - người đàn bà có thiên chức cao quý là cả đời vì chồng, con. Bao giờ chả thế, khi còn quá trẻ người ta thường mơ ước nhiều mà không biết có thể mình chẳng làm được gì cả.

Mặn nồng đến vậy mà Thư bỏ được tôi. Ngày ấy, tôi giận nàng ghê gớm. Thư đã rời tôi, quay sang quắp một gã đàn ông hom hem, trắng nhợt, nhưng giàu sụ. Hắn là trợ lý của bố nàng, một chủ doanh nghiệp lớn, bụng tròn, người ngắn tũn và rất hay giáo huấn kẻ khác. Tôi thất nghiệp và thất tình sau lần hẹn cuối cùng với Thư ở công viên khi nàng áp khuôn mặt đại đờ vì sung sướng của tôi vào ngực mình, thẽ thọt nói lời chia tay: “Ba năm nữa, nếu anh còn yêu em và em chưa lấy ai thì chúng mình sẽ... Còn bây giờ, hãy tha thứ cho em! Ba em không đồng ý, ba chửi mắng em suốt ngày... Em đau khổ lắm, anh có thương em không hả Khải?”.

Những lời nói của nàng làm ngọn lửa đam mê đang bốc ngùn ngụt trong tôi vụt tắt ngấm. Đầu tôi lạnh toát, xương cốt tự nhiên nhão ra đến nỗi tôi không thể nào cất nổi mặt mình lên khỏi bầu ngực tròn căng quyến rũ của nàng. Cứ thế, tôi ngồi lặng phắc, chẳng chút động đậy. Chắc nàng nghĩ tôi đang đau khổ tột cùng và có lẽ sắp khóc oà lên mất nên khẽ khàng vuốt ve mái tóc bù xù của tôi... Rồi hình như nàng cũng khóc! Chao ơi, nếu nàng không khóc, có lẽ tôi còn tôn trọng nàng hơn một tí chút. Đằng này, vài giọt nước mắt lạnh lẽo của nàng rơi đập xuống cổ tôi khiến tôi giật thót mình, tưởng như dao kè gáy. Thực tình, lúc đó tôi có cảm giác mình sắp bị cắt tiết hay vật mất

đầu... Hốt hoảng, tôi đẩy Thư ra, mắt trân trân nhìn vào mặt nàng...

Ký ức sâu đậm nhất sau cuộc tình với Thư là cuộc chia tay ngoạn mục đó với hai chiếc cúc áo ngực tôi chán chường chẳng thèm cài lại cho nàng, lặng lẽ đứng lên đi thẳng sau khi nhìn lần cuối một cách lạ lùng khuôn mặt tái nhợt, đờ đẫn của nàng, bụng bảo dạ: “Một cuộc tình hoá ra rất rẻ mạt!”. Khi thật, lúc đó tôi tự nhiên thấy tiếc cho sự cố gắng gìn giữ của mình, giữ gìn sự trinh bạch cho Thư trong suốt hai năm yêu nhau...

Lũ bạn biết tôi bị Thư đá bật cười hô hố về khoái trí. Tôi không giận chúng vì biết chắc chúng chẳng có ý gì. Thằng Hải “toác” đã từng cảnh cáo tôi:

- Mày sẽ bị nó bỏ thôi con ạ! Chẳng có cái đêch gì ngoài cái mã đẹp trai.

Bây giờ đang là sinh viên, nó sướng lên thì nó yêu. Còn khi ra trường, cái bằng cơ khí rách của mày nó để lên đít nó ngồi!...

- Câm ngay, tao nện đấy!

- Sự thật bao giờ chẳng chất hả mày? Suốt ngày chỉ học, lại thừa lòng tốt cùng sự nghĩa hiệp không đâu. Mày cũng chẳng khác gì Đôngkisốt...

- ...

Hôm ấy, tôi đã suýt cho thằng Hải một trận nếu mấy thằng cùng phòng không xúm lại can ngăn. Rồi tôi cũng thôi vì nghĩ rằng, đánh nhau cũng có giải quyết được vấn đề gì đâu. “Mày cứ chống mắt lên mà xem tao cười nó”

- Tôi bỏ đi sau khi quăng cho Hải một câu như vậy.

... Bây giờ thì cả lũ tha hồ mà chế nhạo tôi. Tôi đau khổ đến mức chẳng thèm quan tâm xem chúng bàn luận gì... Mà chắc gì chúng đã để ý đến chuyện ấy! Thằng nào cũng cuống vó lên lo chạy chọt nhờ vả để xin được một việc làm khả dĩ. Những thằng về tỉnh hoặc đi xa thì không nói đến, cả năm chẳng nhìn thấy chúng một lần. Còn bọn cố bám ở Hà Nội thì hầu như vật vờ, miếng ăn lo còn chẳng xong, ai còn rỗi hơi để ý đến chuyện riêng của kẻ khác?

Thế là tôi quyết định lên Tây Bắc. Bố tôi tươi tỉnh hẳn. Tôi nghiệp, ông không biết tôi ra đi vì bị Thư bỏ mà cứ nghĩ rằng, tư tưởng của con mình đã thông suốt. Bố như quên hết mọi giận dữ, xăm xấn chuẩn bị tiễn con trai đi làm xa... Tôi đi không trống cũng chẳng kèn - một cái túi du lịch đựng vài bộ quần áo - làm lủi ra bến xe cùng một mớ hỗn độn các suy nghĩ u ám mà trong đó chắc chắn có đến một nửa là những dãi ý nghĩ đen tối, hằn học đối với đàn bà.

Lên Tây Bắc, mọi việc rất suôn sẻ. Người ta phân công tôi phụ trách phòng kỹ thuật của nhà máy. Công việc bận rộn khiến tôi phần nào quên đi nỗi phiền muộn của mình. Có điều, cuộc sống ở đó đơn giản quá, nếu không thích ứng một cách hợp lý, sẽ thấy ngay sự nhàm chán, tẻ nhạt. Dưới quyền tôi có ba nam, hai nữ. Họ đều đã sồn sồn cùng tám bằng trung cấp cơ khí, thờ ơ với công việc, trừ Mai - cô gái hai tư tuổi, đẹp dịu dàng, vừa tốt nghiệp Đại học Kinh tế Tài chính và ủ dột suốt ngày, dù cô là ái nữ của một vị quan đầu ngành trong tỉnh...

... Không hiểu những gã đàn ông khác khi bị người yêu bỏ thì tâm tính thay đổi thế nào. Còn tôi, như một kẻ cực tả chuyển sang cực hữu. Ngày trước, tôi yêu cuộc sống, tốt bụng, trong sáng và nhiều hoài bão bao nhiêu thì bây giờ tôi chán đời, vị kỷ và tăm tối bấy nhiêu... Tôi thích Mai và lập tức tán tỉnh cô một cách lộ liễu, sòng sọc, có phần thô thiển. Đến giờ tôi vẫn không thể gọi đúng tình cảm của mình khi yêu Mai, trong đó có cả sự yêu thương, căm ghét, tò mò, thử sức và ghét bỏ vì Mai cũng giống Thư - Là con gái của những ông già lắm của, nhiều tiền, thích lên mặt với thiên hạ (!)... Tình yêu đầu với Thư tẻ nhạt, gịn giữ - dù rất nồng nàn - bao nhiêu thì với Mai ham hố, bạo liệt bấy nhiêu. Đến nỗi tôi cảm giác mình như một con sói già, mắt long lên, lúc nào cũng nhắm nhe nuốt sống cô. Chắc Mai rất ngạc nhiên thấy tôi như vậy. Nhiều lần, nhìn ánh mắt cầu khẩn tội nghiệp của cô,

tôi chùng lại. Giá như Mai cương quyết, khéo léo tìm cách xoa dịu tâm hồn tôi, có lẽ tôi sẽ vừa thương yêu vừa kính trọng cô. Nhưng thật lạ, Mai để mặc tôi muốn gì được nấy khiến không ít lần trong tôi bật lên ý nghĩ cay độc: “Cô ta thật dễ dãi, đã thế thì...”. Tôi chủ định muốn bỏ cô dù thực tâm thấy Mai có vẻ gì đó rất quyến rũ trong tính cách mà lúc đó, tâm trạng đầy mâu thuẫn khiến tôi không định ra được.

Hơn hai tháng sau ngày lên Tây Bắc, đám công nhân trong nhà máy đã nhìn tôi với ánh mắt khâm phục vì làm chủ được “Bông hoa kiều kỳ xinh đẹp” của cánh rừng Tây Bắc, tôi cười nhạt và cảm thấy lòng trống trải lạ lùng dù vẫn tỏ vẻ hãnh diện khi đi với Mai.

... Hôm đó, nhà máy tổ chức liên hoan cuối năm. Tôi uống quá nhiều, say mềm nên không tự chủ được nữa, đã bắt Mai đưa về phòng mình... Trời gần sáng, có tiếng đập cửa dồn dập... Tôi choàng dậy, rất ngạc nhiên thấy cô ta trên giường đang say ngủ... Tôi bỗng nhận ra tình cảnh lộ bịch của mình... Ám ảnh tôi suốt bao năm trời là khuôn mặt mãn nguyện của anh trai cô ta và ánh mắt đặc ý của ông quan đầu ngành trong tỉnh. Tôi đoán ngay ra mình bị đưa vào tròng. Còn Mai, cô ta không còn một chút sinh khí nào, môi tái nhợt, mắt dại đi. Cô oà khóc và lạy tôi như tể sao:

- Em có tội với anh, anh Khải! Em cần rơm, cần cỏ em lạy anh ! Đừng bỏ mẹ con em, em trốn đại rồi.. hãy cứu em với...

... Thế là tôi cưới Mai và cay đắng chấp nhận đưa con trong bụng cô ta nữa

- Nó không phải là con tôi. Và tôi cũng hết muốn tra hỏi xem cô ta đã đủ đôn với gã nào ở trường đại học để rồi về đây, tôi phải là người thế chỗ trong bài tính của ông bố và anh trai cô ta... Rất tự nhiên tôi nghĩ đến Thư. “Nếu mình cũng dễ tiện, cũng dễ cho Thư một đứa con thì cô ấy có dám bỏ mình không nhỉ?” Bỗng dưng, tôi rùng mình, chợt nhận ra sự vô nghĩa đến tột cùng trong tâm hồn mình.

Thực ra, Mai chỉ dám cầu xin tôi cưới cô ấy như một thủ tục để hợp lý hoá cái bụng đang to dần kia thôi. Sau đó tôi có thể đâm đơn ra toà. Cáu tiết, tôi đã quăng cả nồi cơm điện, rồi bát, đĩa... ra cửa: “Tại sao cô không bỏ quách nó đi, lại kéo tôi vào trận đồ bát quái này?” - “Em không thể, em muốn nuôi con!” - “Cô điên à! Cô... thật đáng ghét...!” - “Em biết, mong anh hãy tha thứ cho mẹ con em một lần thôi!” - “Đừng hòng, tôi sẽ làm cho cô đau đớn, vì cô đã hại tôi!!!”...

Và để chứng minh cho điều đó, tôi đã không ly dị. Mười năm chung sống, vợ chồng tôi chẳng mấy khi được vui vẻ. Trớ trêu thay, tôi lại tiến thân rất nhanh trong bước đường công danh. Tiền kiếm được nhiều đến nỗi chính tôi cũng phải ngạc nhiên vì không hiểu ở đâu ra lắm thế. Tôi xây nhà, mua đồ đạc sang trọng, gửi tiền về Hà Nội biếu bố mẹ và... cặp bồ. Mười năm, tôi ngắt ngưỡng đánh đu với vài người đàn bà mà mình thích và công khai để Mai biết. Hình như cô ấy hiểu rằng, tôi hận cô ta lắm nên nhẫn nại chịu đựng. Tôi có thể cáu giận vô cớ, mặt lúc nào cũng lạnh ngắt mà Mai vẫn im lặng, cố gắng làm tôi hài lòng. Dần dà, tôi thành kẻ nát rượu, cờ bạc và cục súc. Nhiều đêm cô ấy phải chờ tôi đến một hai giờ, dìu tôi vào giường, cởi giày, cất áo... rồi mới dám ngủ. Rồi có những hôm, mặc cô ta đợi, nửa đêm tôi mới phôn về nhà báo mình đang ở nhà cô này, cô kia - bồ của tôi... Vậy mà Mai vẫn dịu dàng chiều chuộng tôi, chăm sóc tôi lúc ốm đau, ngoan ngoãn nghe lời tôi một cách tuyệt đối... Kiểu “làm vợ chuộc tội” của cô ta làm tôi muốn phát điên lên dù chúng tôi đã có thêm một đứa con trai ngoài bé Ngân, con riêng của Mai mà dù có cố gắng đến mấy, tôi cũng không yêu thương được nó một cách thực lòng...

- Có lẽ hôm nay kể đến đây thôi. Bây giờ tôi phải về bệnh viện xem Mai thế nào. Để cô ấy một mình tôi không yên tâm... Mà này, cô có muốn nghe không đây?

- Em rất thông cảm và chia sẻ với vợ chồng anh!
- Cảm ơn cô!
- Anh Khải, em có thể đến thăm chị Mai được không?
- Nhưng... cô đi thế nào?
- Em tự lo được, cho em xin địa chỉ?
- Vợ tôi nằm ở buồng 5, tầng hai, khu nhà đầu tiên bên phải từ cổng đi vào, bệnh viện Bạch Mai.
- Vâng, em sẽ đến.

Ba hôm sau, khi cả nhà đi vắng, tôi đóng cửa hàng, thuê chiếc xích lô vào viện sau khi mua một bó hồng bạch rất đẹp và mang tặng chị Mai một lọ nước hoa Pháp. Chẳng khó khăn gì tôi tìm đúng phòng chị nằm.

- Chào anh! - Tôi rụt rè chống nạng rồi khó nhọc bước vào.
- Chào Ngọc! Cô đến rồi à! Cô ngồi xuống đây! Mai này, có một cô gái rất dễ thương đến thăm em đây. Cô ấy mang cả hoa hồng đến tặng em này! Đẹp quá, anh để gần chỗ em nhé! - Khải vừa nói vừa loay hoay thu dọn cái tủ cá nhân đầy ắp hoa quả, bánh trái cạnh giường bệnh.

- Em tặng chị một lọ nước hoa nữa... Chị biết không, hai chị em em đều dùng loại nước hoa này. Hôm kia, anh Đức, anh trai em còn đem tặng người yêu nhân dịp sinh nhật đấy- Tôi bắt chước Khải nói chuyện với Mai y như chị đang đối diện với mình, vui vẻ cười nói vậy. Và đúng thật, Mai rất giống tôi, chính tôi cũng ngạc nhiên về điều đó.

- Ngày nào tôi cũng tự tay trang điểm cho cô ấy. Cả chục năm chung sống, Mai rất ít khi dùng son phấn. Nhiều lúc tôi phải cố nhớ xem hồi yêu nhau, cô ấy đã dùng màu mắt gì, kẻ môi và đánh phấn như thế nào... - Khải vừa nói vừa âu yếm cầm tay vợ áp lên má mình. Hình như mắt anh có nước... Nhìn mái tóc Khải rũ xuống buồn bã sát khuôn mặt khô héo của Mai, tôi không thể cầm lòng được. Hai hàng lệ trào ra tôi cũng chẳng muốn lau đi...

* *

*

- Anh chị có ý kiến gì không?

- Thưa quý toà, tôi đồng ý - Mai nhỏ nhẹ.

- Còn anh, để chị ấy nuôi hai đứa con, anh không phản đối chứ?

- Thưa tòa, tôi...

- Anh còn điều gì cần đề nghị?

- Tôi... thưa... Tôi không đồng ý ly hôn nữa! Thưa toà, tôi... tôi yêu cô ấy...

- Không! - Mai vội vã cắt lời - Xin toà đừng nghe anh ấy - Cô ghen ngào - Mười năm qua tôi đã làm khổ anh ấy nhiều... Chúng tôi thực sự đã hành hạ nhau... Tôi mệt mỏi lắm! Tôi muốn thanh thản và luôn mong chồng tôi khỏi dằn vặt mình... Chúng tôi không thể nào hoà hợp được! Thật sai lầm khi bắt anh ấy chịu đựng thêm... Trước toà, tôi muốn xin lỗi anh ấy và mong toà giải quyết cho vợ chồng tôi được ly hôn.

- Kìa, Mai...

...

Thế là hết, chúng tôi đã bỏ nhau. Thật trớ trêu là lúc này tôi mới cảm thấy rõ rệt tình yêu mình dành cho Mai, cho hai đứa con thơ dại dù bé Ngân là con riêng của nàng. Quỷ thật, tình cảm đó đơm hoa kết trái tươi tốt chẳng hề đúng lúc tạo nào. Giá như tôi độ lượng hơn hoặc dám nhìn thẳng vào thực tế thì có lẽ sẽ thấy điều đó rõ ràng. Đáng này, tôi đã nhắm tịt mắt lại sáu bảy năm trời. Những ý nghĩ ích kỷ, bệnh hoạn đã ủa vào tâm thức tôi như một lũ xâm lăng độc ác, chúng làm mất cân bằng mọi thứ, khuân đi mọi cái, thay đổi mọi cái khiến tôi luôn có cảm giác vợ con mình là kẻ xa lạ, nhạt nhẽo... Ba năm còn lại - tức thời gian gần đây, tôi manh nha vỡ ra điều gì đó thật hệ trọng, thật mới mẻ nhưng đau đớn và pha chút tủi hờn, đầy ảm ức. Lúc đầu,

điều ấy còn mờ nhạt lắm, như hơi sương trong khí trời khi chớm thu, khó nhìn thật rõ... Dần dần, nó trở thành hiện hữu, cảm giác như sờ thấy được để khi trước tòa, lúc tờ đơn ly hôn bắt đầu có hiệu lực thì nó oà ra, cay đắng xót xa xen lẫn sự hân hoan hạnh phúc đến tội nghiệp. Tôi những muốn gào to lên rằng, tôi, thằng chồng hờ hững bội bạc của nàng, người cha vô trách nhiệm của hai đứa con khỏe mạnh, xinh đẹp rồi cuộc đời đã nhận ra một điều giản đơn: Tha thứ là sự trả thù vinh quang nhất cho mỗi người và cho chính mình...Mấy lời nói của tôi trước tòa không thể giải quyết được điều gì.

Người ta nghĩ rằng lúc ấy tôi quá xúc động, tình thương vợ con cùng trách nhiệm của người đàn ông trước sự chia lìa bỗng dựng trời lên một cách vô thức nên nhìn tôi với ánh mắt cảm thông pha chút lạ lùng. Còn tôi, bỗng nhận ra sự khiếm nhã với tất cả, đặc biệt là với Mai nên đành câm như hén và làm lủi đi về. Tôi biết, lúc này Mai sẽ không bao giờ đồng ý hàn gắn lại dù tôi có van xin hay làm điều gì chẳng nữa. Muộn quá rồi! Tôi đau đớn nhận ra thực tế phũ phàng ấy...

... Trước ngày tôi trở về Hà Nội, cả nhà ăn một bữa cơm chia tay. Cu Kiên sáu tuổi chưa biết gì. Còn bé Ngân, suốt bữa nó hết nhìn bố lại ngó mẹ, chẳng hề ăn uống dù đã cố gắng không khóc oà lên. Mai cặm cùi cả buổi, trở hết tài nấu nướng mà khi xong bữa, tất cả vẫn hầu như còn nguyên... Mờ sáng hôm sau, tôi lên tàu. Khi những bánh xe nghiền vào đường ray tạo nên tiếng kêu náo nê, Mai mới dám nhìn vào mắt tôi - Nàng đã không nhìn tôi từ ngày tôi ký vào tờ đơn xin ly hôn do Mai chủ động viết - “Xin lỗi” - đôi mắt buồn bã của nàng như nói với tôi những lời chết tiệt ấy! Bất giác, tôi thấy mình đúng là một thằng khùng...

... Công việc của tôi ở Hà Nội rất tốt. Chính Hải “Toác” đã tìm gặp và dẫn tôi về cơ quan nó. Tôi dụ đi, dần bình tĩnh lại: “Mình sẽ làm lại từ đầu ! Mai, em hãy chờ đấy! Rồi anh sẽ về với mẹ con em!” – Uống rượu trong

một quán cóc quen thuộc bên hồ Tây, tôi như thấy mình giống mười năm về trước. Và Mai, mối tình ghen ngào mà khi yêu nàng tôi đã làm cho nàng cũng như tôi quá ít ỏi. Đêm đó, tôi say mềm và hoa chân múa tay nói như lên đồng với Hải “Toác” rằng, tôi phải gặp lại vợ con mình một cách đàng hoàng, rằng tôi sẽ cho nàng thấy mình không phải đồ bỏ đi như thế... Gần ba giờ sáng, Hải khuôn tôi vào một chiếc taxi, chở về giang sơn riêng của vợ chồng con cái nhà nó...

Hơn một năm trôi qua...

Thu đến, trời bắt đầu se lạnh. Cây cối đã khoác áo vàng đến nao lòng. Tôi hồi hộp chuẩn bị lên Tây Bắc sau dăm bảy lá thư viết cho hai đứa trẻ mà mục tiêu chính lại là mẹ chúng. “Mình sẽ nói với Mai là đến thăm bé Kiên và con Ngân” thì đột ngột nàng xuất hiện.

... Hôm ấy, trời tự nhiên lại đổ mưa rất to. Gần chín giờ đêm tôi mới về đến nhà sau buổi chiều đãi khách hàng cùng giám đốc. Dù đã chệnh choáng nhưng tôi vẫn nhận ngay ra Mai. Nàng đứng rụt rè bên cửa, chiếc váy dài ướt hết dính chặt vào khuôn người thon thả. Mái tóc không được chăm chút xoắn lung tung cũng đầm nước. Hình như Mai rất lạnh... Tôi đứng ngây đờn, chân dính chặt xuống sàn mà người chỉ chực nhao ra phía trước. Khuôn mặt đầy râu ria vì đã mấy tuần không cạo méo xệch, song tôi bình tĩnh lại ngay:

- Em đây à? - Tôi lặng lẽ cất tiếng.

- Vâng... Em lạnh lắm! - Tiếng nàng run rẩy.

- Em chờ lâu chưa? Để anh mở cửa!

Tôi nói và lập cập tìm chìa khoá. Quái quỷ, hết sờ vào túi áo lại lục đến túi quần vẫn không tìm thấy. Cuối cùng thì nó ở trong ca tap...

- Em vào nhà đi!

- Cảm ơn! Em muốn thăm anh một lát... Tí nữa Hoa sẽ đến đón em về nhà nó - Nàng đỏ mặt lúng túng nói với tôi.

Chúng tôi vào nhà, người Mai vẫn run lên, phần vì lạnh, phần vì ngại ngùng. Cứ vậy, nàng yên lặng nhìn tôi lẳng xẵng cầm phích nước, lấy chậu và khăn, pha nước để nàng rửa mặt.

- Em ướt hết rồi! - Tôi nói mà không nhìn nàng vì sợ rằng mình sẽ nhào đến mắt - thật cay đắng- ở đây chẳng có quần áo gì cả...

- Không sao, một lát sẽ khô thôi mà!- Hình như nàng khẽ cười.

...

Chúng tôi ngồi im lặng, đối diện nhau, không ai dám nhìn vào mặt ai cả. Tiếng con thạch sùng tắc lưỡi, tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ trên tường nghe rõ mồn một trong không gian im lặng...

- Anh sống có ổn không? - Cuối cùng nàng lên tiếng trước.

- Cũng tạm tạm, nhưng...! Còn em và các con?

- Chúng nó ngoan lắm. Cu Kiên đòi anh luôn, nhiều hôm em khổ sở vì nó. May mà bé Ngân giúp được nhiều việc... à, các con gửi thư cho anh đây này... Với chúng nó, anh luôn là người bố mẫu mực - nàng cười buồn bã - Chúng sẽ mãi yêu quý và kính trọng anh... - giọng nàng hấp tấp, mặt hơi nhăn lại.

- Mai này...

- Anh Khải, em muốn về! Chắc Hoa đang đợi dưới kia...

- Em sợ anh à? - Tôi bỗng nổi giận - Anh đã hỏi được gì đâu?

- Không phải vậy, nhưng tối nay Hoa có việc bận... Khi nào có dịp em sẽ ghé thăm anh hoặc thi thoảng anh về với các con cho chúng vui cũng được...

- Còn em, em có vui khi...

- Em về đây! Nhớ giữ gìn sức khỏe, mùa đông anh hay bị viêm họng lắm...

Mai nói và vội vã đứng dậy, giọng nàng hình như đầm nước. Đôi vai rung lên... Lúc này tôi cũng chẳng cần biết điều gì nữa, quẳng sạch cả sĩ diện

cùng sự điềm tĩnh cố ý xuống đất, tôi nhao ra cửa. Đứng dựa lưng vào cánh cửa vừa sập vào, tôi giang hai tay nhìn vào mắt nàng:

- Không đi đâu cả! Anh không cho em đi đâu hết!

- ...

- Anh xin em! Đừng đi! - Tôi thì thảo - Mai, đừng bỏ anh!

Chẳng biết nàng chạy lại hay tôi vươn người ra mà ngay lập tức cơ thể nóng hổi của nàng đã nằm gọn trong vòng tay rắn chắc của tôi. Chiếc xác rơi bịch xuống nền nhà, đèn vẫn sáng... Nước mắt chúng tôi lặng lẽ chảy, hoà lẫn với nhau mặn mòi. Sự nồng nàn của Mai làm tôi mê đi. Tôi lặng lẽ tận hưởng sự dâng hiến cuồng nhiệt của nàng...

... Sáng hôm sau, tôi tỉnh dậy, thấy trên mình một tấm chăn mỏng. Mai đã đi từ lúc nào... Tôi nằm yên, mỉm cười hài lòng nhớ lại khuôn mặt hồng và đôi mắt thăm thẳm mong đợi của nàng... Vậy là Mai đã ở đây, hôm qua, cạnh tôi. Nghĩ là tôi phải nhanh chóng thu xếp công việc để lên Tây Bắc với mẹ con nàng. Cảm giác ngượng ngịu làm gai ốc nổi lên: “Mày xấu hổ phải không Khải?”. Tôi quyết định mang lá đơn đi cùng, rồi chúng tôi sẽ “báo tử” nó.

Tôi thông báo với Hải kế hoạch của mình bằng vẻ mặt mãn nguyện: “Thành công rồi, tao sẽ về nhà!” khiến nó ngạc nhiên, tròn mắt rồi lặng lẽ ôm chặt vai tôi:

- Chúc mừng mày! Chúc mừng vì tất cả!

...Đời người phần lớn là buồn. Giờ thì tôi nghiệm thấy điều ấy đúng với mình. Mọi việc xảy đến với chúng tôi nhìn bên ngoài giống như sự đổ vỡ của nhiều mái ấm khác. Nhưng không phải, nó đau đớn dằn vặt hơn nhiều. Hạnh phúc của mọi gia đình đều giống nhau nhưng bất hạnh thì mỗi nhà một khác. Tôi và Mai đang cùng cố gắng hàn gắn trái hạnh phúc của mình vì thực ra chúng tôi yêu nhau, tình yêu sau hôn nhân với điềm khởi đầu tôi

gượng ép còn nàng mặc cảm. Thật trớ trêu là khi tất cả đã được giải quyết ổn thỏa, chúng tôi hân hoan và hồi hộp chờ đợi một tương lai tốt đẹp dù hơi muộn màng thì Mai bị tai nạn ô tô. Chiếc xe chở xi măng đã cán phải vợ tôi khi nàng vội vàng phóng xe đi đón cu Kiên ở trường học. Người ta đưa Mai vào bệnh viện tỉnh rồi đến Bạch Mai. Bác sĩ chẩn đoán nàng đã bị chảy máu não, cánh tay phải dập nát, xương đùi gãy lìa nhưng mặt nàng chỉ sây sát nhẹ. Mai hôn mê ngay lúc đó... Hơn nửa tháng nay, người ta mổ xẻ nàng còn tôi thì tuyệt vọng. Lúc này trong tôi đầy ắp mọi loại cảm giác: Đau khổ, hối hận, kiệt sức và hoảng loạn cực điểm. Thời gian với Mai gấp gáp lắm. Tội nghiệp hai đứa trẻ, chúng gào khóc gọi mẹ suốt ngày khiến tôi dường như muốn phát điên. Tôi ước ao giá mình đổi được cho nàng - tôi sẽ nằm kia còn nàng thì chăm sóc. Tôi chết cũng cam lòng để nàng dạy dỗ các con tôi vì biết mình không thể thay thế được mẹ chúng. Ngày nào tôi cũng nói chuyện với nàng và luôn cảm thấy Mai nghe được hết. Tôi nói tất cả những gì mình nghĩ ra, từ chuyện yêu đương với Thư, đến cuộc sống trầm lặng, nhạt nhẽo của tôi với nàng... và cả những người đàn bà đã đi qua đời tôi khi tôi muốn trả thù Mai... Tôi nói với về ăn năn, hối hận vì sợ nàng giận dữ, nàng sẽ bỏ tôi mà đi. Tội nghiệp, mười năm chung sống chưa bao giờ nàng dám giận dữ với tôi cả.

...Rồi một hôm, tôi nhận thấy sắc mặt Mai xấu quá: “Có lẽ nên trang điểm cho cô ấy!” Thế là tôi tìm đến cửa hàng mỹ phẩm của cô. Tôi đã rất ngạc nhiên khi cô giống nàng đến vậy... Chuyện từ đó đến nay, cô đã biết rồi!...

* *

*

Ba tuần sau, Mai ra đi trên đôi tay run rẩy của Khải, trong tiếng nức nở gọi mẹ của chị em bé Ngân và niềm tiếc thương của họ hàng cùng bạn bè thân thích.

Đó là một ngày đầu xuân. Từng hàng cây bên đường nhú những chồi non màu xanh dương mơn mớn. Cảnh vật xinh tươi và tràn nhựa sống. Trời rất xanh còn nắng thì thật vàng...

Những ngày ấy, gia đình tôi tràn đầy niềm vui của chuỗi thời gian nghỉ ngơi, sum họp. Hạnh phúc ngời lên trong mắt mọi người. Còn tôi, hình như có những điều mới mẻ chợt đến và đậu lại trong tâm tư...

Đưa tôi đến thăm gia đình Khải, thấp cho Mai nén nhang, anh Đức đã chở tôi lang thang một ngày về vùng ngoại ô. Nơi có những đồi cỏ xanh bạt ngàn và không gian khoáng đạt. Ngồi tựa vào vai anh, tôi rụt rè:

- ... Em vẫn còn may mắn anh nhỉ!... Sang năm, em muốn đi thi đại học, anh và Nga hãy giúp em, được không?

Hình như anh trai tôi chẳng nói gì. Chỉ thấy bàn tay nhỏ nhắn và hơi lạnh của tôi nằm gọn trong tay anh... Trời vẫn xanh và nắng cũng vẫn vàng...

Sưu tầm: ABCD

Nguồn: Nhân dân

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 6 tháng 1 năm 2006